

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam  
(PETROCONS/Tổng công ty)

**I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Năm 2025, ngành xây dựng có bước chuyển mình nhiều tích cực, đánh dấu giai đoạn phục hồi mạnh mẽ và bước vào chu kỳ tăng trưởng mới sau thời kỳ khó khăn. Giá trị gia tăng của ngành xây dựng trong 6 tháng đầu năm 2025 đã đạt mức tăng trưởng cao (khoảng 9,62%), là mức cao nhất trong 5 năm gần đây, cho thấy ngành đã vượt qua giai đoạn khó khăn nhất. Trong năm 2025, Chính phủ đẩy mạnh vốn đầu tư công, tập trung nguồn lực để hoàn thiện thủ tục và triển khai thi công các dự án lớn. Bên cạnh đó, việc tháo gỡ các vướng mắc về pháp lý các dự án và mặt bằng lãi suất huy động và cho vay duy trì ở mức thấp đã khiến thị trường bất động sản dần phục hồi.

Tuy nhiên, các doanh nghiệp xây dựng cũng đối diện với một số thách thức như: i) Giá nguyên vật liệu chủ chốt duy trì ở mức cao, đặc biệt là thép, xi măng và thiết bị cơ khí, gây sức ép lớn lên chi phí đầu vào của các doanh nghiệp xây lắp; ii) Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công tuy có cải thiện so với năm 2024 nhưng vẫn chưa đạt kỳ vọng, dẫn tới nhiều dự án hạ tầng trọng điểm chậm được khởi công hoặc điều chỉnh kế hoạch triển khai; iii) Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các nhà thầu trong và ngoài nước, đặc biệt trong lĩnh vực EPC, đã làm gia tăng áp lực về năng lực tài chính, tiến độ và chất lượng công trình.

Trong bối cảnh đó, hoạt động sản xuất – kinh doanh của PETROCONS chịu ảnh hưởng đáng kể. Một số dự án Tổng công ty dự kiến tiếp thị đấu thầu bị giãn tiến độ, công tác quyết toán gặp nhiều vướng mắc; các khoản công nợ tồn đọng chậm được xử lý, gây ảnh hưởng đến dòng tiền và khả năng thanh toán. Bên cạnh đó, việc tái cấu trúc các đơn vị thành viên, xử lý tài chính các dự án dở dang và áp lực hoàn trả các khoản vay ủy thác cũng ảnh hưởng đến kế hoạch nguồn lực của Tổng công ty. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị và nỗ lực của Ban điều hành, PETROCONS vẫn duy trì được sự ổn định tương đối trong hoạt động, tập trung tháo gỡ các vướng mắc

tồn đọng, nâng cao năng lực quản trị và chuẩn bị nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo..

## II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

### 1. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Tình hình thực hiện SXKD năm 2025:

Đơn vị tính: tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu               | Đơn vị tính    | Thực hiện năm 2024 | Năm 2025                 |                 | Tỷ lệ hoàn thành KH năm 2025 (%) | Tỷ lệ 2025/ 2024 (%) |
|----|------------------------|----------------|--------------------|--------------------------|-----------------|----------------------------------|----------------------|
|    |                        |                |                    | Kế hoạch ĐHCĐ chấp thuận | Thực hiện       |                                  |                      |
| 1  | Giá trị SXKD           | Tỷ đồng        | 982,88             | 1.345,00                 | 1.555,50        | 116%                             | 158%                 |
|    | <i>Công ty mẹ</i>      | <i>Tỷ đồng</i> | <i>261,84</i>      | <i>332,00</i>            | <i>160,02</i>   | <i>48%</i>                       | <i>61%</i>           |
| 2  | Tổng doanh thu         | Tỷ đồng        | 1.317,87           | 1.707,00                 | 2.274,02        | 133%                             | 173%                 |
|    | <i>Công ty mẹ</i>      | <i>Tỷ đồng</i> | <i>609,04</i>      | <i>796,00</i>            | <i>1.040,63</i> | <i>131%</i>                      | <i>171%</i>          |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế   | Tỷ đồng        | 4,81               | 4,56                     | 7,51            | 165%                             | 156%                 |
|    | <i>Công ty mẹ</i>      | <i>Tỷ đồng</i> | <i>4,12</i>        | <i>3,72</i>              | <i>10,53</i>    | <i>283%</i>                      | <i>255%</i>          |
| 4  | Lợi nhuận sau thuế     | Tỷ đồng        | 2,61               | 4,56                     | 0,77            | 17%                              | 29%                  |
|    | <i>Công ty mẹ</i>      | <i>Tỷ đồng</i> | <i>4,12</i>        | <i>3,72</i>              | <i>10,53</i>    | <i>283%</i>                      | <i>255%</i>          |
| 5  | Số phải nộp NSNN       | Tỷ đồng        | 49,14              | 58,00                    | 50,95           | 88%                              | 104%                 |
|    | <i>Công ty mẹ</i>      | <i>Tỷ đồng</i> | <i>3,81</i>        | <i>9,00</i>              | <i>17,82</i>    | <i>198%</i>                      | <i>468%</i>          |
| 6  | Thu nhập bình quân (*) | Tr.đ/ tháng    | 11,42              | 14,50                    | 16,67           | 115%                             | 146%                 |
|    | <i>Công ty mẹ</i>      |                | <i>13,25</i>       | <i>19,60</i>             | <i>22,54</i>    | <i>115%</i>                      | <i>170%</i>          |

Giá trị SXKD toàn tổ hợp thực hiện 1.555,50 tỷ đồng, đạt 116% kế hoạch năm 2025 và bằng 158% so với năm 2024; Riêng Công ty mẹ thực hiện 160,02 tỷ đồng, đạt 48% kế hoạch năm 2025 và bằng 61% so với năm 2024. Chỉ tiêu Giá trị SXKD của Công ty mẹ không hoàn thành kế hoạch nguyên nhân chủ yếu do thiếu hụt phần sản lượng dự kiến từ dự án Khu nhà ở CBCNV Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 (kế hoạch 108 tỷ đồng) và dự án NMSX Oxy già (kế hoạch 70 tỷ đồng) do đến nay 02 dự án này lùi thời hạn đầu thầu.

Doanh thu toàn tổ hợp thực hiện 2.274,02 tỷ đồng, đạt 133% kế hoạch năm 2025 và bằng 173% so với năm 2024; Riêng Công ty mẹ thực hiện 1.040,63 tỷ đồng, đạt 131% kế hoạch năm 2025 và bằng 171% so với năm 2024.



Lợi nhuận trước thuế toàn tổ hợp lãi 7,51 tỷ đồng đạt 165% so với kế hoạch năm 2025, bằng 156% so với năm 2024; Lợi nhuận sau thuế toàn tổ hợp lãi 0,77 tỷ đồng. Công ty mẹ lãi 10,53 tỷ đồng đạt 283% kế hoạch năm 2025 và bằng 255% so với năm 2024.

Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ PETROCONS tại thời điểm 31/12/2025 là 296,70 tỷ đồng. Lỗ lũy kế Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2025 là 3.780,76 tỷ đồng

*(Chi tiết được thể hiện trong báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán)*

## **2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2025**

### **2.1. Tổng kết các cuộc họp của HDQT và các quyết định của HDQT**

Đến thời điểm hiện tại HDQT PETROCONS bao gồm 05 thành viên, đủ số lượng theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của PETROCONS.

Trong năm 2025, HDQT họp 07 phiên họp thường kỳ và 133 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, thông qua 33 Nghị quyết, 34 Quyết định và các văn bản chỉ đạo khác liên quan đến các hoạt động của PETROCONS. Các Nghị quyết/Quyết định ban hành năm 2025 được thể hiện chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị công ty số 08/BC-XLDK ngày 15/01/2026 gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Bên cạnh đó để tăng cường công tác giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HDQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh, HDQT đã cử các Thành viên HDQT tham gia các cuộc họp giao ban và chuyên đề cùng Ban Tổng giám đốc theo đúng trách nhiệm được phân công theo dõi.

### **2.2. Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị**

Thông tin về các Thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) tại thời điểm 31/12/2025:

| STT | Thành viên HDQT      | Chức vụ                 | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT |                 |
|-----|----------------------|-------------------------|---|-----------------|
|     |                      |                         | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Nghiêm Quang Huy | Chủ tịch HDQT           | 29/05/2025                                |                 |
| 2   | Ông Phạm Văn Khánh   | Thành viên độc lập HDQT | 29/05/2025                                |                 |
| 3   | Ông Chu Thanh Hải    | Thành viên HDQT         | 30/6/2021                                 |                 |
| 4   | Ông Trần Hải Bằng    | Thành viên HDQT         | 30/6/2021                                 |                 |
| 5   | Ông Nguyễn Hoài Nam  | Thành viên HDQT         | 20/01/2022                                |                 |

Các thành viên HDQT đã hoạt động thực hiện nhiệm vụ theo đúng vai trò và quyền hạn được quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của PETROCONS, Quy chế hoạt

động của HĐQT và các quy định pháp luật khác có liên quan trong việc quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh của PETROCONS cũng như giám sát nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc thông qua việc:

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của HĐQT;
- Có ý kiến tại các phiếu lấy ý kiến để HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Văn bản của HĐQT;
- Trực tiếp phụ trách theo dõi các lĩnh vực cụ thể trong hoạt động sản xuất kinh doanh của PETROCONS và các đơn vị thành viên theo phân công của HĐQT PETROCONS;
- Thực hiện tốt công tác phối hợp chỉ đạo, quản lý doanh nghiệp với Đảng ủy, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.

### **2.3. Báo cáo tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2025**

Tiền lương/thù lao của HĐQT năm 2025 là **2.372.864.453 đồng**. Cụ thể:

| TT | Họ và tên        | Chức danh               | Tiền lương/thù lao thực hiện năm 2025 |
|----|------------------|-------------------------|---------------------------------------|
|    | <b>Tổng cộng</b> |                         | <b>2.372.864.453</b>                  |
| 1  | Nghiêm Quang Huy | Chủ tịch HĐQT           | 603.957.162                           |
| 2  | Trần Hải Bằng    | Thành viên HĐQT         | 523.024.593                           |
| 3  | Nguyễn Hoài Nam  | Thành viên HĐQT         | 500.152.172                           |
| 4  | Chu Thanh Hải    | Thành viên HĐQT         | 497.690.524                           |
| 5  | Phạm Văn Khánh   | Thành viên độc lập HĐQT | 248.040.000                           |

- Chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2025 là: 510.027.759 đồng. Sử dụng tuân thủ theo quy chế chi tiêu nội bộ của PETROCONS và các quy định hiện hành.

### **2.4. Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí của HĐQT năm 2026**

- Tiền lương và thù lao của Thành viên HĐQT chuyên trách: Thực hiện theo Quy chế tiền lương của PETROCONS và thực tế kết quả SXKD của PETROCONS.

- Tiền lương, thù lao của Thành viên độc lập HĐQT: i) Trường hợp thành viên làm việc theo chế độ thường xuyên tại Cơ quan PETROCONS theo quy định của PETROCONS thì được chi trả tiền lương và các chế độ khác theo chế độ áp dụng đối với Thành viên HĐQT chuyên trách; ii) Trường hợp thành viên làm việc không thường xuyên tại Cơ quan PETROCONS (không chuyên trách) được hưởng mức thù lao bằng 70% mức lương chức danh của Thành viên HĐQT chuyên trách.

- Thù lao kiêm nhiệm của Thành viên HĐQT không chuyên trách tối đa bằng 20% mức tiền lương chức danh của Thành viên HĐQT chuyên trách.



## **2.5. Báo cáo về các giao dịch của Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó**

Trong năm 2025, giao dịch giữa các thành viên HĐQT và những người có liên quan với PETROCONS, Công ty con, các Công ty thành viên do PETROCONS nắm giữ quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ được thể hiện tại Phụ lục 3 của Báo cáo tình hình quản trị công ty số 08/BC-XLDK ngày 15/01/2026. Các giao dịch này tuân thủ đúng quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy định/quy chế nội bộ của PETROCONS.

Trong năm 2025, PETROCONS không có giao dịch với các Công ty mà Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

## **2.6. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT**

- Thành viên độc lập HĐQT làm việc theo chế độ không thường xuyên;
- Thành viên độc lập HĐQT tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT và có đầy đủ ý kiến tại các phiếu xin ý kiến của HĐQT;
- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ của PETROCONS, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quyết định phân công nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT.

## **2.7. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và các Thành viên trong Ban Tổng giám đốc**

HĐQT thường xuyên thực hiện công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và các thành viên trong ban Tổng giám đốc trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết HĐQT đã đề ra. Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ, năng lực, phẩm chất và kinh nghiệm, am hiểu đối với lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công.

Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ Điều lệ của PETROCONS, quy định của pháp luật.

Ban Tổng giám đốc làm việc, tổ chức họp giao ban định kỳ thường xuyên với các đơn vị thành viên để kịp thời quản trị các hoạt động SXKD tại các đơn vị theo đúng định hướng chung, giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động của từng đơn vị.

Ban Tổng giám đốc đã tăng cường thực hiện các biện pháp tiết giảm, kiểm soát chặt chẽ chi phí, dòng tiền nhằm duy trì hoạt động SXKD; thực hiện các giải pháp củng cố nội lực và tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm việc làm mở rộng



thị trường; tích cực triển khai tìm kiếm các nhà đầu tư quan tâm nhận chuyển nhượng vốn tại các đơn vị cũng như xúc tiến các công tác liên quan đến tái cơ cấu PETROCONS.

Thực hiện việc trả lương cho CBCNV Cơ quan PETROCONS và Ban ĐH dự án thuộc PETROCONS được thực hiện trên nguyên tắc gắn tiền lương với vị trí công việc được định biên, chất lượng và hiệu quả công việc, đảm bảo đời sống của CBCNV làm việc tại Công ty mẹ PETROCONS có thu nhập ổn định.

Ban Tổng giám đốc đã rà soát thực hiện xây dựng điều chỉnh các quy chế/quy định nội bộ của PETROCONS nhằm phù hợp với tình hình SXKD thực tế của PETROCONS và trình Hội đồng quản trị PETROCONS xem xét, phê duyệt.

## **2.8. Đánh giá chung**

### **a. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ**

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PETROCONS vào ngày 29/5/2025.

- Thăm tra tài liệu, hỗ trợ các đơn vị thành viên tổ chức đại hội cổ đông thường niên, đại hội cổ đông bất thường.

- Về kết quả sản xuất kinh doanh: Trên cơ sở kế hoạch SXKD năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 58/NQ-ĐHĐCĐ-XLDK ngày 29/05/2025, toàn tổ hợp PETROCONS đã nỗ lực thực hiện hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ SXKD, với lợi nhuận trước thuế toàn tổ hợp lãi 7,51 tỷ đồng đạt 165% so với kế hoạch năm 2025; Lợi nhuận sau thuế toàn tổ hợp lãi 0,77 tỷ đồng. Công ty mẹ lãi 10,53 tỷ đồng bằng 283% kế hoạch năm 2025. Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ PETROCONS tại thời điểm 31/12/2025 là 296,7 tỷ đồng.

- Công tác thi công tại các công trình/dự án:

- + Đối với công trình trọng điểm Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: Trong năm 2025, PETROCONS đã phối hợp với Ban QLDA dự án ĐLDK Thái Bình 2 thực hiện công tác quyết toán giá trị Hợp đồng EPC; đã giải trình và được Chủ đầu tư/Ban QLDA bổ sung chi phí quản lý mua sắm thiết bị nhập khẩu, hai Bên đã tiến hành ký Phụ lục bổ sung số 60 bổ sung giá trị trước thuế là 161.610.093.708 đồng.

- + Dự án NMNĐ Sông Hậu 1:

- \* PETROCONS đang thực hiện công tác quyết toán 02 Hợp đồng số C11/SH1-LLM-PVC&GEOVN về việc Thi công xử lý nền và số C15/SH1-LLM-PVC về việc Thi công các hạng mục xây dựng với Tổng thầu Lilama.

- \* Cung cấp vật tư, dịch vụ sửa chữa trong Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1: Trong năm 2025, PETROCONS đã trúng và ký kết một số hợp đồng như Hợp đồng cung cấp bi nghiền số 261/HĐ/2025/PVPGB.NMNĐSH1-PETROCONS/HH, Hợp đồng cung cấp vật tư C&I cho hệ thống DCS 12/HĐ/2025/PVPGB.TITAN-PETROCONS/SH1.



+ Dự án Văn phòng Viện Dầu khí phía Nam: Trong năm 2025, PETROCONS đã hoàn thành hồ sơ quyết toán và thanh lý hợp đồng với Chủ đầu tư. Đến thời điểm báo cáo, Chủ đầu tư đã ký quyết toán và thanh lý hợp đồng.

+ Công trình nâng cấp hệ thống DCS tổ máy S7- NMNĐ Uông Bí: Trong năm 2025, PETROCONS đã hoàn thành công tác quyết toán với Chủ đầu tư.

+ Dự án cung cấp, lắp đặt biển tần cho quạt khói tổ máy S2 NMNĐ Vĩnh Tân 2: Trong năm 2025, PETROCONS đã hoàn thành công tác quyết toán với Chủ đầu tư.

+ Công trình thi công xây dựng bãi thải xỉ, tháp thu nước, tuyến ống nước hồi NMNĐ Quảng Trạch 1: Trong năm 2025, PETROCONS hoàn thành công tác thi công trên công trường, hiện đang thực hiện các công tác thanh quyết toán thu hồi vốn.

+ Cung cấp Bơm cấp 1A cho NMNĐ Cao Ngạn: Trong năm 2025, PETROCONS đã hoàn thành công tác cung cấp, lắp đặt Bơm cấp 1A theo hợp đồng, hiện đang làm công tác thanh, quyết toán thu hồi vốn.

- Công tác tiếp thị đấu thầu ký kết các hợp đồng kinh tế:

+ Tại Công ty mẹ: Trong năm 2025, Công ty mẹ PETROCONS đã tham gia dự thầu và trúng thầu các gói: Hợp đồng cung cấp bi nghiền số 261/HĐ/2025/PVPGB.NMND SH1-PETROCONS/HH; Hợp đồng cung cấp vật tư C&I cho hệ thống DCS 12/HĐ/2025/PVPGB.TITAN-PETROCONS/SH1; Hợp đồng số 265/HĐ/2025/PVPGB.NMĐTB2-PETROCONS/HH về việc thực hiện Gói thầu Nâng cấp hệ thống PLC – Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Hợp đồng 15/2025/LP1/T23 về việc Thi công hệ thống thải xỉ cho NMNĐ Long Phú 1; Hợp đồng 14/2025/LP1/T37 về việc Thi công hệ thống EPS và FGD cho NMNĐ Long Phú 1; Hợp đồng số 178/HĐ/2025/PVPGB.NMĐTB2-PETROCONS/HH về việc cung cấp bi nghiền cho NMNĐ Thái Bình 2; HĐ số 108/HĐ.2025.PVPGB.NMNDTB2.PETROCONS.HH về việc cung cấp vật tư C&I cho NMNĐ Thái Bình 2; Hợp đồng số: 167/HĐ/2025/PVPGB.NMĐTB2-PVC/HH về việc Mua sắm vật tư và thuê dịch vụ lắp đặt hệ thống giám sát thông số áp suất các vòi thổi bụi tổ máy S1, S2.

- Công tác xử lý, thu hồi công nợ: Đến thời điểm hiện tại, Công ty mẹ đã xử lý/thu hồi 12,995 tỷ đồng, cụ thể: PVC-ME (0,119 tỷ đồng); PVNC (4,574 tỷ đồng thông qua bù trừ thu tiền chuyển nhượng CP Xi măng 12/9 của PVNC bằng việc mua xi măng Vissai tại dự án Thái Bình 2); CNPB (0,278 tỷ đồng); PETROCONS – Đông Đô (2,093 tỷ đồng); PVC – Bình Sơn (1,106 tỷ đồng, tiền dư ứng CT Sông Hậu 1); DOBC (4,821 tỷ đồng, tiền dư ứng DA Thái Bình 2). Hiện PETROCONS vẫn đang tiếp tục rà soát các khoản nợ chéo, giải quyết các vướng mắc tại các dự án tồn đọng để xây dựng các giải pháp nhằm xử lý/ thu hồi các khoản công nợ.

**b. Một số hạn chế, tồn tại:**



Năm 2025 được đánh giá là một năm khá thành công của PETROCONS trong việc thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra với sự hỗ trợ của cổ đông lớn Tập đoàn cũng như nỗ lực tìm kiếm thực hiện các giải pháp thúc đẩy SXKD của tập thể lãnh đạo, CBCNV toàn Tổng công ty. Bên cạnh các kết quả đã đạt được nêu trên, PETROCONS vẫn còn phải đối diện với nhiều khó khăn đến từ cả nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan, như:

- Công tác thanh quyết toán các gói thầu C11, C15 thuộc dự án NMNĐ Sông Hậu I còn chậm, do kéo dài thời gian trong việc thống nhất giá trị quyết toán với Tổng thầu/Chủ đầu tư.

- Việc chậm trễ quyết toán đối với các dự án chuyển tiếp kéo dài nhiều năm của cả Công ty mẹ lẫn các đơn vị thành viên gây tiềm ẩn nhiều rủi ro trong việc thu hồi vốn, phát sinh các tranh chấp, lãng phí nguồn lực.

- Tại các đơn vị thành viên, công tác tìm kiếm nguồn việc, ký kết hợp đồng mới còn hạn chế dẫn đến thiếu hụt sản lượng so với kế hoạch. Công tác hoàn thành hồ sơ nghiệm thu, thanh/ quyết toán còn tương đối chậm.

- Công tác xử lý nợ, thu hồi các khoản công nợ đến hạn/ quá hạn của PETROCONS và các đơn vị còn tồn tại nhiều khoản công nợ khó đòi, đặc biệt là các khoản nợ chéo giữa các đơn vị tại các dự án. Hầu hết các đơn vị thành viên của PETROCONS hiện nay đều đang gặp khó khăn trong hoạt động SXKD và tài chính, tài sản của các đơn vị hoặc không có hoặc đã cầm cố/thế chấp do đó đơn vị không thể thu xếp được nguồn để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho PETROCONS.

- Công tác thoái vốn đầu tư tại một số đơn vị còn chậm. Trong quá trình thực hiện, do đặc thù phần lớn các đơn vị nằm trong kế hoạch thoái vốn của PETROCONS đều thua lỗ/có giá trị lỗ lũy kế lớn nên việc tìm kiếm các đối tác nhận chuyển nhượng gặp rất nhiều khó khăn.

### **III. BÁO CÁO VỀ VIỆC THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM ỦY QUYỀN KÝ KẾT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG EPC DỰ ÁN NMNĐ THÁI BÌNH 2**

Thực hiện nội dung được Đại hội đồng cổ đông PETROCONS đã ủy quyền cho HĐQT tại các Nghị quyết: số 543/NQ-ĐHĐCĐ-XLKD ngày 07/6/2014, số 1104/NQ-ĐHĐCĐ-XLKD ngày 15/12/2017, từ năm 2018 đến 2025, HĐQT PetroCons luôn thực hiện trách nhiệm báo cáo các nội dung liên quan đến công tác ký kết và triển khai thực hiện Hợp đồng EPC Dự án NMNĐ Thái Bình 2 và tất cả nội dung đều đã được ĐHCĐ thông qua. HĐQT xin báo cáo tóm tắt như sau:

#### **1. Năm 2018:**

##### **1.1. ĐHCĐ thường niên:**

- Tại Báo cáo số 368/XLKD-HĐQT ngày 21/6/2018, HĐQT đã báo cáo ĐHCĐ về việc Tổng công ty đã ký Phụ lục bổ sung số 28 điều chỉnh 02 nội dung chính của Hợp



đồng: i) Không áp dụng khấu trừ 0,5% giá trị phần xây dựng cho hoạt động điều phối của Ban điều hành chung trên công trường Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; ii) Bổ sung điều khoản thanh toán khoản thuế Thu nhập doanh nghiệp (CIT) của Nhà thầu tư vấn nước ngoài (Worley Parsons) do Tổng công ty nộp thay.

- Nội dung báo cáo được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua tại Nghị quyết số 375/NQ-ĐHĐCĐ-XLĐK ngày 22/06/2018.

#### 1.2. ĐHĐCĐ bất thường:

- Tại Báo cáo số 599/BC-XLĐK ngày 29/10/2018, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về việc Tổng Công ty đã ký Phụ lục bổ sung số 29 ngày 19/9/2018 (quy định phương pháp điều chỉnh giá, thuế nhập khẩu, cơ chế tạm thanh toán/thanh toán) và Phụ lục bổ sung số 30 ngày 20/9/2018 (điều chỉnh tỷ lệ giữ lại (phần nội tệ VNĐ) từ 5% xuống còn 3% giá trị hợp đồng EPC).

- Nội dung báo cáo được ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 thông qua tại Nghị quyết số 604/NQ-ĐHĐCĐ-XLĐK ngày 29/10/2018.

#### 2. Năm 2019:

- Tại Báo cáo số 195/BC-XLĐK ngày 23/5/2019, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về việc Tổng Công ty đã ký Phụ lục bổ sung số 31 ngày 05/11/2018 (điều chỉnh mức thanh toán một số hạng mục) và Phụ lục bổ sung số 32 ngày 23/11/2018 (điều chỉnh tỷ lệ bảo lãnh thực hiện hợp đồng của nhà thầu phụ các thiết bị chính từ 10% xuống còn 2%; điều chỉnh phạm vi công việc hợp đồng EPC).

- Nội dung báo cáo được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua tại Nghị quyết số 201/NQ-ĐHĐCĐ-XLĐK ngày 25/5/2019.

#### 3. Năm 2020:

- Tại Báo cáo số 207/BC-XLĐK ngày 23/6/2020, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về việc Tổng Công ty đã ký Phụ lục bổ sung số 33 ngày 20/02/2020 (bổ sung quy trình phối hợp trong việc lựa chọn nhà thầu thực hiện phần công việc trong nước có giá điều chỉnh).

- Nội dung báo cáo được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua tại Nghị quyết số 216/NQ-ĐHĐCĐ-XLĐK ngày 24/6/2020.

#### 4. Năm 2021:

- Tại Báo cáo số 134/BC-XLĐK ngày 25/6/2021, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về việc Tổng Công ty đã ký Phụ lục bổ sung số 34 ngày 08/04/2021 (Điều chỉnh mức thanh toán hợp đồng EPC), Phụ lục bổ sung số 35 ngày 05/05/2021 (Cắt giảm phạm vi công việc hợp đồng EPC), Phụ lục bổ sung số 36 ngày 18/05/2021 (Điều chỉnh tỷ lệ thanh toán phần vật tư trong nước).

- Nội dung báo cáo được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua tại Nghị quyết số 148/NQ-ĐHĐCĐ-XLĐK ngày 30/06/2021.

#### 5. Năm 2022:

- Tại Báo cáo số 152/BC-XLĐK ngày 13/5/2022, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về việc Tổng Công ty đã ký Phụ lục bổ sung số 37 ngày 28/09/2021 (Điều chỉnh phạm vi

công việc hợp đồng EPC), Phụ lục bổ sung số 38 ngày 23/11/2021 (Điều chỉnh phạm vi công việc hợp đồng EPC), Phụ lục bổ sung số 39 ngày 20/12/2021 (Điều chỉnh cơ cấu giá), Phụ lục bổ sung số 40 ngày 14/01/2022 (Điều chỉnh mốc thanh toán hợp đồng EPC).

- Nội dung báo cáo được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua tại Nghị quyết số 163/NQ-ĐHĐCĐ-XLĐK ngày 16/05/2022.

**6. Năm 2023:**

- Tại Báo cáo số 142/BC-XLĐK ngày 05/6/2023, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về việc Tổng Công ty đã ký Phụ lục bổ sung số 41 ngày 10/06/2022 (Điều chỉnh cơ cấu giá hợp đồng EPC), Phụ lục bổ sung số 42 ngày 14/11/2022 (Điều chỉnh tỷ lệ giữ lại của phần tiền USD từ 5% xuống 3%), Phụ lục bổ sung từ số 43 đến 49 nhằm thống nhất/tháo gỡ một số vướng mắc tại dự án.

- Nội dung báo cáo được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua tại Nghị quyết số 146/NQ-ĐHĐCĐ-XLĐK ngày 06/06/2023.

**7. Năm 2024:**

- Tại Báo cáo số 65/BC-XLĐK ngày 20/5/2024, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về việc Tổng Công ty đã ký Phụ lục bổ sung Hợp đồng EPC từ số 50 đến 53 nhằm thống nhất/tháo gỡ một số vướng mắc tại dự án.

- Nội dung báo cáo được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 70/NQ-ĐHĐCĐ-XLĐK ngày 23/05/2024.

**8. Năm 2025:**

- Tại Báo cáo số 50/BC-XLĐK ngày 27/5/2025, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về việc Tổng Công ty đã ký Phụ lục bổ sung Hợp đồng EPC số 54 và số 55 nhằm thống nhất/tháo gỡ một số vướng mắc tại dự án.

- Nội dung báo cáo được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 58/NQ-ĐHĐCĐ-XLĐK ngày 29/05/2025.

**9. Năm 2026:**

**a. Hợp đồng EPC số 9256/HĐ-DKVN**

Trong năm 2025, PETROCONS đã ký kết một số Phụ lục bổ sung hợp đồng EPC như sau:

- Ngày 11/04/2025, PETROCONS đã ký kết Phụ lục bổ sung số 57 với Chủ đầu tư/Ban QLDA về Phương án xác định giá Hợp đồng đối với phần giá điều chỉnh của Hợp đồng EPC.

- Ngày 15/04/2025, PETROCONS đã ký kết Phụ lục bổ sung số 58 với Chủ đầu tư/Ban QLDA về việc tách phạm vi công việc liên quan đến thuế khai thác tài nguyên nước ra khỏi phạm vi công việc của Hợp đồng EPC.

- Ngày 16/06/2025, PETROCONS đã ký kết Phụ lục bổ sung số 59 với Chủ đầu tư/Ban QLDA về việc xác định giá hợp đồng của Hợp đồng EPC.



- Ngày 10/11/2025, PETROCONS đã ký kết Phụ lục bổ sung số 59 với Chủ đầu tư/Ban QLDA về việc xác định chi phí quản lý mua sắm thiết bị nhập khẩu của Tổng thầu và bổ sung, cập nhật giá trị hợp đồng của Hợp đồng Tổng thầu EPC.

- PETROCONS đã hoàn thành công tác lập hồ sơ quyết toán hợp đồng và được Chủ đầu tư/Ban QLDA thực hiện rà soát, thẩm định, thống nhất với giá trị quyết toán chưa bao gồm thuế GTGT là 921.354.597 USD và 9.844.348.837.348 VND. Kính báo cáo ĐHĐCĐ xem xét thông qua giá trị quyết toán hợp đồng nêu trên để PETROCONS có cơ sở triển khai các công việc tiếp theo.

Trong giai đoạn thực hiện, nếu có các nội dung cần bổ sung sửa đổi liên quan đến hợp đồng EPC, HĐQT sẽ cập nhật và báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

**b. Hợp đồng số 30/HDKT/2012/PVC-SDC về việc cung cấp thiết bị chính của NMNĐ Thái Bình 2 giữa PETROCONS với Liên danh nhà thầu SDC (gọi tắt là Hợp đồng EPS)**

Trong năm 2024, PETROCONS không phát sinh ký phụ lục bổ sung hợp đồng với Liên danh Nhà thầu SDC. Các trong giai đoạn tiếp theo nếu có phát sinh các nội dung sửa đổi Hợp đồng EPS, HĐQT sẽ kịp thời cập nhật và báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

Trong năm 2025, PETROCONS không phát sinh ký phụ lục bổ sung hợp đồng với Liên danh Nhà thầu SDC. Các trong giai đoạn tiếp theo nếu có phát sinh các nội dung sửa đổi Hợp đồng EPS, HĐQT sẽ kịp thời cập nhật và báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

Diễn biến việc tranh chấp hợp đồng với Nhà thầu Daelim E&C (DL E&C) thuộc liên danh SDC:

+ Ngày 25/01/2024, Liên danh SDC đã có công văn số TB2-SDC-PEB-L-5433 gửi cho PETROCONS thông báo: Nhà thầu DL E&C gửi Đơn khởi kiện ("RFA") PETROCONS tới Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam ("VIAC") liên quan đến Hợp đồng EPS.

+ Ngày 01/3/2024, PETROCONS nhận được Thư thông báo số 478/VIAC ký ngày 26/02/2024 của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam ("VIAC") về việc VIAC đã nhận Đơn Khởi Kiện ("RFA") của DL E&C.

+ Từ ngày 31/05/2024 đến ngày 02/12/2024, PETROCONS đã nộp cho Hội đồng trọng tài Bán Tự Bảo Vệ (Statement of Defence - "SOD"), Đơn kiện lại (Statement of Counterclaims - "SOCC") nhà thầu DL E&C và các chứng cứ kèm theo. Đồng thời DL E&C đã gửi các phản hồi về Bản SOD của PETROCONS;

+ Ngày 12/12/2024, Phiên họp trực tuyến về các vấn đề thẩm quyền được tiến hành theo đúng chỉ thị của Hội Đồng Trọng Tài (HĐTT);



+ HĐTT có văn bản số 338/VIAC thông báo ban hành Quyết định về vấn đề thẩm quyền ngày 30/01/2025. Đối với vấn đề thẩm quyền trọng tài, PETROCONS nhận thấy không thỏa đáng với Quyết định của Hội đồng trọng tài về vấn đề thẩm quyền ban hành ngày 30/01/2025. Do vậy, ngày 10/02/2025, PETROCONS nộp đơn khiếu nại kèm theo các tài liệu chứng cứ lên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội (Tòa án) về việc Khiếu nại đối với Quyết định của HĐTT về thẩm quyền của HĐTT. Ngày 06/03/2025, Tòa án ra Thông báo về việc thụ lý vụ án gửi Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội và gửi các đương sự.

+ Ngày 14/04/2025, HĐTT có văn bản số 1241/VIAC đã đưa ra các hướng dẫn đối với cách nộp tài liệu cho Bước 12 (Phản đối yêu cầu cung cấp tài liệu), Bước 13 (Tự nguyện cung cấp tài liệu) và Bước 14 (Phản hồi đối với các Phản đối yêu cầu cung cấp tài liệu) được HĐTT quy định tại Lịch biểu Tổ tụng. Thực hiện theo hướng dẫn của HĐTT, PETROCONS đã tổng hợp tài liệu và gửi phản hồi và phản đối đối với các yêu cầu cung cấp chứng cứ của DL E&C vào ngày 07/05/2025, gửi các tài liệu PETROCONS đồng ý cung cấp mà không phản đối vào ngày 04/06/2025, gửi phản hồi về các phản đối của DL E&C đối với các yêu cầu cung cấp tài liệu của PETROCONS ngày 11/06/2025.

+ Ngày 25/6/2025, HĐTT đã ra văn bản số 2250/VIAC quyết định về các yêu cầu cung cấp tài liệu của PETROCONS và DL E&C.

+ Ngày 15/07/2025, PETROCONS đã gửi tới HĐTT và DL E&C các tài liệu mà HĐTT chỉ thị cung cấp.

+ Theo Lịch biểu Tổ tụng của Chi thị Tổ Tụng số 01, PETROCONS sẽ phải nộp các Báo cáo chuyên gia đến Hội đồng Trọng tài. PETROCONS đã lựa chọn chuyên gia Lê Văn Long và Trần Văn Nam thực hiện báo cáo chuyên gia cho chủ đề "Pháp luật Việt Nam về xây dựng áp dụng đối với Hợp Đồng EPS".

+ Ngày 19/09/2025, PETROCONS đã gửi bản mềm bộ tài liệu lời khai người làm chứng tới Hội đồng Trọng tài qua email và bản cứng đã được nộp sau đó 7 ngày.

+ Ngày, 27/11/2025, các bên đã tiến hành nộp các báo cáo chuyên gia tới HĐTT.

+ Ngày 05/12/2025 và ngày 08/12/2025, VIAC đã gửi văn bản số 4822/VIAC và văn bản số 4852/VIAC về Lịch biểu tổ tụng sửa đổi. Hiện tại, PETROCONS đang tiếp tục bổ sung tài liệu chứng cứ vụ án gửi Tòa án và thực hiện theo Lịch biểu tổ tụng của HĐTT.

Song song với quá trình tổ tụng, hiện PETROCONS vẫn đang làm việc với Nhà thầu Daelim để đàm phán ngoài tổ tụng để tiến tới thương lượng hòa giải. Hiện hai bên vẫn đang xem xét các đề xuất của mỗi bên đưa ra.

#### **IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026**



Trên cơ sở đánh giá các nguồn lực hiện có và dự kiến nhu cầu của thị trường, HĐQT xây dựng kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu kinh tế chính như sau:

**1. Kế hoạch các chỉ tiêu kinh tế năm 2026:**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

| TT | Chỉ tiêu                               | Năm 2025      |                 |             | Kế hoạch năm 2026 | Tỷ lệ % KH 2026/ TH 2025 |
|----|--|---------------|-----------------|-------------|-------------------|--------------------------|
|    |  | Kế hoạch      | Thực hiện       | Tỷ lệ HTKH  |                   |                          |
| 1  | Giá trị SXKD                           | 1.345,00      | 1.555,50        | 116%        | 3.884,00          | 250%                     |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>332,00</i> | <i>160,02</i>   | <i>48%</i>  | <i>890,00</i>     | <i>556%</i>              |
| 2  | Tổng doanh thu                         | 1.707,00      | 2.274,02        | 133%        | 3.859,00          | 170%                     |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>796,00</i> | <i>1.040,63</i> | <i>131%</i> | <i>864,00</i>     | <i>83%</i>               |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế                   | 4,56          | 7,51            | 165%        | 28,56             | 380%                     |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>3,72</i>   | <i>10,53</i>    | <i>283%</i> | <i>7,99</i>       | <i>76%</i>               |
| 4  | Lợi nhuận sau thuế                     | 4,56          | 0,77            | 17%         | 28,31             | 3685%                    |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>3,72</i>   | <i>10,53</i>    | <i>283%</i> | <i>7,99</i>       | <i>76%</i>               |
| 5  | Nộp NSNN                               | 58,00         | 50,95           | 88%         | 35,00             | 69%                      |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>9,00</i>   | <i>17,82</i>    | <i>198%</i> | <i>11,00</i>      | <i>62%</i>               |
| 6  | Thu nhập bình quân (trđ/ người/ tháng) | 14,50         | 16,67           | 115%        | 16,00             | 96%                      |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>19,60</i>  | <i>22,54</i>    | <i>115%</i> | <i>19,58</i>      | <i>87%</i>               |

**2. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp:**

Để phần đầu hoàn thành kế hoạch đề ra, PETROCONS đã đề ra các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để thực hiện trong năm 2026, cụ thể:

**2.1. Công tác tái cấu trúc**

- Trên cơ sở phương án tái cấu trúc của PETROCONS giai đoạn 2026-2030 sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, xây dựng chi tiết kế hoạch tái cấu trúc năm 2026 để triển khai thực hiện.
- Tiếp tục đôn đốc các đơn vị thành viên đẩy mạnh và chú trọng triển khai công tác cơ cấu lại lĩnh vực hoạt động SXKD của đơn vị. Nghiên cứu, tăng cường phát triển các sản phẩm dịch vụ mới tại đơn vị thành viên: Dịch vụ vận hành và sửa chữa, bảo hành các NMNĐ, Dịch vụ kinh doanh và thương mại các sản phẩm phục vụ công tác thi công xây lắp như xi măng, clinker, tro xi, bê tông....
- Thúc đẩy tiến độ thoái vốn góp tại các đơn vị thông qua việc đăng thông tin kế hoạch thoái vốn trên phương tiện truyền thông (báo điện tử/báo giấy,...) để quảng bá và thu hút Nhà đầu tư quan tâm.

- Xây dựng đề án thí điểm phá sản/giải thể: Rà soát danh mục các công ty con, lựa chọn 1-2 đơn vị hoạt động kém hiệu quả nhất, đủ điều kiện pháp lý và xây dựng lộ trình thực hiện thủ tục phá sản/giải thể.

## **2.2. Công tác triển khai tại các công trình/ dự án**

- Tập trung mọi nguồn lực triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác điều hành thi công và triển khai các dự án. Đảm bảo tiến độ và các tiêu chuẩn về chất lượng trong quá trình thi công.

- Đối với các dự án mới, xây dựng cơ chế kiểm soát chi phí nghiêm ngặt và chặt chẽ, đặc biệt là biến động giá nguyên vật liệu, để đảm bảo biên lợi nhuận dương của từng dự án.

- Tăng cường công tác quản lý, điều hành, giám sát thi công trên các công trường, thường xuyên kiểm điểm tình hình thực hiện dự án, kịp thời giải quyết vướng mắc trong quá trình thi công. Tổ chức thi công khoa học, quản lý, theo dõi chặt chẽ các đơn vị thi công để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm của PETROCONS.

- Tối ưu hóa chi phí và quy trình thông qua việc đổi mới, áp dụng mô hình thông tin công trình - BIM, sử dụng các phần mềm tiên tiến về quản lý dự án, thiết kế... để cải thiện tính chính xác, giảm thời gian, chi phí thi công và nâng cao hiệu quả.

- Tìm kiếm các nguồn cung cấp nguyên vật liệu với giá cả cạnh tranh mà vẫn đảm bảo chất lượng. Sử dụng các vật liệu và công nghệ tiên tiến để gia tăng độ bền, tính thẩm mỹ và thân thiện với môi trường.

- Xây dựng mối quan hệ với khách hàng thông qua việc cung cấp dịch vụ hậu mãi tốt, giải quyết nhanh chóng các vấn đề phát sinh sau khi bàn giao công trình; Tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trong việc thanh toán/quyết toán.

## **2.3. Công tác tiếp thị đấu thầu**

- Nâng cao năng lực và chất lượng bộ máy làm công tác đấu thầu. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống nguồn dữ liệu, trong đó bao gồm dữ liệu và hồ sơ năng lực kinh nghiệm thực hiện các công trình tương tự, Hồ sơ năng lực nhân sự, hồ sơ máy móc thiết bị, dữ liệu về nhà cung cấp, định mức, đơn giá nội bộ của Tổng công ty,...

- Bám sát kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư của Petrovietnam và các đơn vị trực thuộc Petrovietnam, đẩy mạnh thực hiện công tác tìm kiếm thông tin, tiếp cận thông tin các gói thầu trong và ngoài ngành Dầu khí.

- Xây dựng Đề án cải thiện năng lực đấu thầu chi tiết, trong đó phân tích các gói thầu đã thất bại để rút kinh nghiệm; chủ động tìm kiếm và thành lập liên danh với các đối tác mạnh trong và ngoài ngành để bù đắp phần năng lực còn yếu; tập trung nguồn lực marketing, bám sát các dự án trọng điểm trong ngành như dự án Lô B, NMNĐ Long Phú 1, NMLD Dung Quất...

- Mở rộng thị trường, tăng cường hợp tác và liên kết thông qua việc khai thác các thị trường tiềm năng, đặc biệt ở các khu vực mới và chưa phát triển, liên kết với các đối tác tại các địa phương để tăng khả năng tiếp cận khách hàng; Hợp tác với các công ty lớn, có uy tín trong nước và quốc tế để tiếp cận, tham gia được các dự án lớn.



#### **2.4. Công tác tài chính kế toán**

- Lập kế hoạch, chủ động thực hiện thu xếp, huy động các nguồn vốn đảm bảo phục vụ kịp thời cho các công trình/dự án đang thi công cũng như hoạt động SXKD của PETROCONS trong năm 2026.
- Xây dựng kế hoạch dòng tiền cho toàn bộ hoạt động SXKD năm 2026, tăng cường công tác kiểm soát dòng tiền đảm bảo sử dụng đúng mục đích.
- Tính toán hiệu quả kinh tế, tiết giảm tối đa chi phí quản lý, tối đa hóa lợi nhuận tại các dự án, kiểm soát chặt chẽ kế hoạch chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát công tác hạch toán kế toán tại các Ban điều hành, các đơn vị thành viên từ đó có những chỉ đạo cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác hạch toán kế toán. Kiện toàn bộ máy làm công tác tài chính kế toán từ công ty mẹ tới các Công ty con và các Ban điều hành trực thuộc Tổng công ty.
- Tiếp tục rà soát các khoản công nợ phải thu, giá trị khối lượng dở dang tại các công trình/dự án, các đơn vị. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch chi tiết thu hồi/ xử lý nợ trong năm 2026 và quyết liệt trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ, xử lý/bù trừ các khoản công nợ chéo nhằm đảm bảo thu hồi vốn phục vụ hoạt động SXKD của Tổng công ty.
- Rà soát, xây dựng lộ trình cụ thể để làm việc với Petrovietnam và các tổ chức tín dụng nhằm xử lý các khoản vay ủy thác và các khoản bảo lãnh vay vốn, giảm gánh nặng chi phí tài chính.

#### **2.5. Công tác tổ chức quản lý, nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực**

- Nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Tổng công ty trong công tác tổ chức, cán bộ, quy hoạch luân chuyển, điều động và bổ nhiệm cán bộ.
- Tiến hành rà soát, đánh giá phân loại cán bộ để thực hiện kiện toàn công tác tổ chức, điều động, luân chuyển cán bộ tại Công ty mẹ Tổng công ty và các đơn vị thành viên phù hợp với tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và công tác tái cơ cấu Tổng công ty/ các đơn vị thành viên.
- Tiếp tục xây dựng phương án đề xuất kiện toàn Người đại diện phần vốn và tiến hành kiện toàn Người đại diện tại các Đơn vị; Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý và giám sát quá trình điều hành và thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện phần vốn của PETROCONS tại các Đơn vị.
- Thực hiện công tác quản lý, giám sát tình hình thực hiện về lao động, tiền lương, thu nhập và chế độ chính sách của công ty mẹ và các đơn vị thành viên theo quy định của Nhà nước và thực tế hoạt động SXKD của Tổng công ty.
- Tăng cường thu hút và duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao; Đào tạo chuyên sâu, tập trung vào các lĩnh vực chuyên môn chính, cốt lõi từ nguồn kinh phí Tập đoàn hỗ trợ; Tăng cường đào tạo ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quản lý dự án để nâng cao chất lượng; Duy trì và tăng cường đào tạo nội bộ tại công ty mẹ và các đơn vị thành viên.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT PETROCONS tổng kết hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT; BKS; Ban TGD (e-copy);
- Lưu VT, HĐQT.

*naus*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Nghiêm Quang Huy**



Số: **705** /BC-XLDK

Hà Nội, ngày **27** tháng **5** năm 2026

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**  
**VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

**PHẦN I**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2025**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG**

Năm 2025 bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động và phân hóa sâu sắc do những bất ổn từ các cuộc xung đột quốc tế, nhưng nhìn chung, đây vẫn là một năm có nhiều cơ hội đan xen với khó khăn đối với kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động SXKD của PETROCONS nói riêng.

- Về những khó khăn: Thực tế việc thiếu năng lực về nguồn vốn, những tồn tại trong năng lực cạnh tranh dẫn đến công tác tiếp thị đầu thầu, tìm kiếm nguồn việc của PETROCONS còn nhiều hạn chế mang tính chủ quan. Bên cạnh đó, những vướng mắc khách quan về thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng ở Chủ đầu tư cũng là yếu tố làm giãn tiến độ triển khai đầu thầu hoặc chậm tiến độ thi công tại một số dự án gây áp lực lên việc thực hiện kế hoạch sản lượng- doanh thu của PETROCONS. Ngoài ra, giá cả nguyên vật liệu đầu vào biến động thất thường, gây khó khăn cho công tác quản lý chi phí và dự toán biên lợi nhuận tại các công trình/dự án.
- Về những thuận lợi: Điểm tựa lớn nhất trong năm qua chính là sự quyết liệt của Chính phủ trong việc tháo gỡ khó khăn cho công tác đầu tư các dự án hạ tầng, qua đó các Chủ đầu tư đã tích cực triển khai các dự án: NMNĐ Long Phú 1, nâng cấp mở rộng NMLD Dung Quất, cải tạo sửa chữa nâng cấp các NMNĐ... tạo nguồn việc làm để PETROCONS tham gia. Bên cạnh đó, sự hỗ trợ tích cực của Ban QLDA NMNĐ Thái Bình 2/ Petrovietnam nhằm giải quyết các vướng mắc trong công tác quyết toán hợp đồng EPC NMNĐ Thái Bình 2 đã giúp PETROCONS hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu đề ra.

Nhìn chung, năm 2025 dù phải đối mặt với nhiều biến động khách quan từ thị trường, nhưng với kinh nghiệm và sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên, PETROCONS đã linh hoạt xây dựng và thực hiện các giải pháp ứng phó, đưa các

dự án về đích, tạo tiền đề quan trọng cho kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 hoàn thành vượt mức kế hoạch đối với nhiều chỉ tiêu kinh tế chủ yếu.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU

Trên cơ sở kế hoạch SXKD năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 58/NQ-ĐHĐCĐ-XLKD ngày 29/05/2025, toàn tổ hợp PETROCONS đã nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ SXKD với kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế đạt được như sau:

| TT | Chỉ tiêu               | Đơn vị tính    | Thực hiện năm 2024 | Năm 2025                  |           | Tỷ lệ hoàn thành KH năm 2025 (%) | Tỷ lệ 2025/2024 (%) |
|----|------------------------|----------------|--------------------|---------------------------|-----------|----------------------------------|---------------------|
|    |                        |                |                    | Kế hoạch ĐHĐCĐ chấp thuận | Thực hiện |                                  |                     |
| 1  | Giá trị SXKD           | Tỷ đồng        | 982,88             | 1.345,00                  | 1.555,50  | 116%                             | 158%                |
|    | Công ty mẹ             | Tỷ đồng        | 261,84             | 332,00                    | 160,02    | 48%                              | 61%                 |
| 2  | Tổng doanh thu         | Tỷ đồng        | 1.317,87           | 1.707,00                  | 2.274,02  | 133%                             | 173%                |
|    | Công ty mẹ             | Tỷ đồng        | 609,04             | 796,00                    | 1.040,63  | 131%                             | 171%                |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế   | Tỷ đồng        | 4,81               | 4,56                      | 7,51      | 165%                             | 156%                |
|    | Công ty mẹ             | Tỷ đồng        | 4,12               | 3,72                      | 10,53     | 283%                             | 255%                |
| 4  | Lợi nhuận sau thuế     | Tỷ đồng        | 2,61               | 4,56                      | 0,77      | 17%                              | 29%                 |
|    | Công ty mẹ             | Tỷ đồng        | 4,12               | 3,72                      | 10,53     | 283%                             | 255%                |
| 5  | Số phải nộp NSNN       | Tỷ đồng        | 49,14              | 58,00                     | 50,95     | 88%                              | 104%                |
|    | Công ty mẹ             | Tỷ đồng        | 3,81               | 9,00                      | 17,82     | 198%                             | 468%                |
| 6  | Thu nhập bình quân (*) | Tr.đ/<br>tháng | 11,42              | 14,50                     | 16,67     | 115%                             | 146%                |
|    | Công ty mẹ             |                | 13,25              | 19,60                     | 22,54     | 115%                             | 170%                |

(\*) Chỉ tiêu kế hoạch và thực hiện thu nhập bình quân năm 2025 đã bao gồm cả Ban điều hành và người lao động điều chỉnh theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP.

- Giá trị SXKD toàn tổ hợp thực hiện 1.555,50 tỷ đồng, đạt 116% kế hoạch năm 2025 và bằng 158% so với năm 2024; Riêng Công ty mẹ thực hiện 160,02 tỷ đồng, đạt 48% kế hoạch năm 2025 và bằng 61% so với năm 2024. Chỉ tiêu Giá trị SXKD của Công ty mẹ không hoàn thành kế hoạch nguyên nhân chủ yếu do thiếu hụt phần sản lượng dự kiến từ dự án Khu nhà ở CBCNV Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 (kế hoạch 108 tỷ đồng) và dự án NMSX Oxy già (kế hoạch 70 tỷ đồng) do đến nay 02 dự án này lùi thời hạn đầu thầu.
- Doanh thu toàn tổ hợp thực hiện 2.274,02 tỷ đồng, đạt 133% kế hoạch năm 2025 và bằng 173% so với năm 2024; Riêng Công ty mẹ thực hiện 1.040,63 tỷ đồng, đạt 131% kế hoạch năm 2025 và bằng 171% so với năm 2024.



- Lợi nhuận trước thuế toàn tổ hợp lãi 7,51 tỷ đồng đạt 165% so với kế hoạch năm 2025, bằng 156% so với năm 2024; Lợi nhuận sau thuế toàn tổ hợp lãi 0,77 tỷ đồng. Công ty mẹ lãi 10,53 tỷ đồng đạt 283% kế hoạch năm 2025 và bằng 255% so với năm 2024.
- Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ PETROCONS tại thời điểm 31/12/2025 là 296,70 tỷ đồng tăng 3,7% so với đầu kỳ. Lỗ lũy kế Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2025 là 3.780,76 tỷ đồng.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC KHÁC**

#### **1. Công tác triển khai thi công các công trình/dự án**

Trong năm 2025, Công ty mẹ PETROCONS đã thực hiện khởi công các công trình/dự án: Gói thầu Mua sắm vật tư và thuê dịch vụ lắp đặt hệ thống giám sát thông số áp suất các vòi thổi bụi tổ máy S1, S2- NMND Thái Bình 2; Gói thầu mua vật tư dự phòng chiến lược cho thiết bị gia nhiệt nước cấp HP6- NMND Thái Bình 2; Cung cấp, lắp đặt Bơm nước cấp 1A của nhà máy Nhiệt điện Cao Ngạn; Gói thầu T37, T23 Dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1. Thực hiện các hợp đồng mua sắm vật tư C&I (hệ thống DCS) cho NMND Sông Hậu 1 và NMND Thái Bình 2; mua sắm bi nghiền đá vôi phục vụ kế hoạch sản xuất năm 2025 của NMND Thái Bình 2.

PETROCONS cũng đã hoàn thành, bàn giao các gói thầu: Mua sắm vật tư và thuê dịch vụ lắp đặt hệ thống giám sát thông số áp suất các vòi thổi bụi tổ máy S1, S2-NMND Thái Bình 2; Cung cấp, lắp đặt Bơm nước cấp 1A của NMND Cao Ngạn (Thái Nguyên); Cung cấp, lắp đặt biển tần cho quạt khói tổ máy S2 NMND Vĩnh Tân 2; Nâng cấp hệ thống DCS tổ máy S7- NMND Uông Bí; Thi công xây dựng bãi thải xỉ, tháp thu nước, tuyến ống nước hồi NMND Quảng Trạch 1.

Tại dự án NMND Thái Bình 2, đã ký Biên bản quyết toán hợp đồng EPC dự án NMND Thái Bình 2 ngày 24/6/2025 và ghi nhận toàn bộ doanh thu phần còn lại của dự án. Trên cơ sở Biên bản Quyết toán Hợp đồng EPC đã ký giữa Ban QLDA và Tổng thầu PETROCONS và Biên bản Điều chỉnh giá trị quyết toán Hợp đồng Tổng thầu EPC dự án NMND Thái Bình 2 ký ngày 24/10/2025, hiện PETROCONS đang tiếp tục phối hợp với các Nhà thầu phụ để hoàn thiện các thủ tục thanh/ quyết toán Hợp đồng thầu phụ.

Hoàn thiện hồ sơ quyết toán, thanh lý hợp đồng số 158 và hợp đồng số 49 tại dự án Khu Đào tạo Quốc tế- Học viện An ninh Nhân dân; Hoàn thành biên bản quyết toán dự án NMND Vũng Áng 1.

Tuy nhiên, tại một số dự án còn nhiều vướng mắc với chủ đầu tư dẫn đến công tác quyết toán còn chưa hoàn thành như: gói thầu C11 và C15 tại dự án NMND Sông Hậu 1; các gói thầu tại dự án Liên hợp LHD Nghi Sơn;...

#### **2. Công tác tái cơ cấu**

Trong năm 2025, PETROCONS vẫn đang tiếp tục thực hiện các nội dung sau:

- Triển khai các nội dung tái cơ cấu Công ty mẹ và các đơn vị thành viên theo Chi thị số 1770/CT-XLKD ngày 11/12/2024 đối với các nhiệm vụ/giải pháp đã được Hội đồng quản trị chấp thuận.



- Hoàn thành thủ tục ghi giảm vốn góp tại PVC-Kinh Bắc theo Bản án phúc thẩm số 412/2021/HSPT của TAND cấp cao tại Hà Nội, Nghị quyết số 115/NQ-XLDK ngày 24/9/2025 của HĐQT Tổng công ty.
- Rà soát, đánh giá thực trạng của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên. Trên cơ sở đó, PETROCONS đang thực hiện rà soát, xây dựng đề án tái cơ cấu 2026-2030.
- Triển khai các công việc liên quan đến công tác thoái vốn tại PVC-Bình Sơn: Sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 253/NQ-CP Ngày 26/8/2025 về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực, PETROCONS đã phối hợp với đơn vị tư vấn đã xây dựng và được HĐQT PETROCONS phê duyệt phương án chuyển nhượng thông qua các Quyết định số 125/QĐ-XLDK ngày 03/11/2025 về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng toàn bộ phần vốn của Tổng công ty tại PVC-Bình Sơn và Quyết định số 132/QĐ-XLDK ngày 01/12/2025 về việc Chấp thuận cho Tổng công ty thực hiện ủy quyền của PETROCONS Đồng Đô về việc triển khai các thủ tục chuyển nhượng phần vốn tại PVC-Bình Sơn. Ngày 04/12/2025 Tổng công ty đã thành lập Ban tổ chức triển khai phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty và PETROCONS Đồng Đô tại PVC-Bình Sơn và ban hành Quy chế chuyển nhượng. Tuy nhiên đợt chào bán cổ phần của PETROCONS và PETROCONS-Đồng Đô tại PVC-Bình Sơn trong tháng 12/2025 không thành công.

Trên cơ sở đánh giá của HĐQT PETROCONS, công tác thoái vốn tại PVC-Bình Sơn sẽ tiếp tục triển khai thực hiện khi có được sự quan tâm của nhà đầu tư với mức giá đề xuất nhận chuyển nhượng tiệm cận với giá trị doanh nghiệp (trên cơ sở phân tích đánh giá từ giá trị đã định giá và số liệu tài chính của PVC-Bình Sơn gần nhất) để đảm bảo công tác thẩm định giá và chuyển nhượng được thực hiện đúng quy định của pháp luật và quy chế của Tổng công ty.

### **3. Công tác hợp đồng kinh tế, tài chính, kế toán và kiểm toán**

#### **3.1. Công tác tiếp thị đấu thầu và ký kết hợp đồng kinh tế:**

##### **❖ Công tác ký kết các dự án/hợp đồng:**

Năm 2025, Công ty mẹ Tổng công ty tích cực tham gia dự thầu nhiều gói thầu và đã ký 10 hợp đồng thi công, mua sắm, lắp đặt mới và 01 hợp đồng ủy thác nhập khẩu thiết bị với tổng giá trị hơn 548 tỷ đồng.

Tại các đơn vị thành viên đã ký mới nhiều hợp đồng/PL hợp đồng với tổng giá trị khoảng 3.500 tỷ đồng, trong đó: (i) PVC-MS ký 08 hợp đồng với tổng giá trị 3.326,60 tỷ đồng; (ii) PVC-TB ký 12 hợp đồng/thầu phụ với giá trị 39,20 tỷ đồng; (iii) PVC-Bình Sơn ký 08 hợp đồng với giá trị 44,2 tỷ đồng; (iv) DOBC ký 18 hợp đồng/PL hợp đồng với tổng giá trị 39,96 tỷ đồng; (v) PVC-IC ký 01 hợp đồng với giá trị 2,87 tỷ đồng; (vi) PVC-TH ký 01 hợp đồng với giá trị 15,99 tỷ đồng và (vii) PVC-Duyên Hải ký 01 hợp đồng với giá trị 32,38 tỷ đồng.

##### **❖ Công tác tiếp thị đấu thầu:**



PETROCONS và các đơn vị thành viên tích cực theo dõi và tiếp cận/ phát triển nguồn việc từ các công trình/dự án: Khu nhà ở CBCNV vận hành NMND Thái Bình 2; các gói thầu thuộc Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1; Dự án mở rộng và nâng cấp Nhà máy Lọc dầu Dung Quất,...

Bên cạnh kết quả trúng thầu và ký hợp đồng trong năm 2025, trong 4 tháng đầu năm 2026, Công ty mẹ PETROCONS đã ký mới 03 hợp đồng với tổng giá trị 404 tỷ đồng. Cụ thể: (i) Gói thầu Thi công San lấp mặt bằng dự án Nâng cấp mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất ký với Công ty Cổ phần lọc hóa Dầu Bình Sơn với giá trị 369 tỷ đồng; (ii) Gói thầu Cung cấp bi nghiền than phục vụ vận hành NMND Duyên Hải 1 với giá trị 20 tỷ đồng; (iii) Mua sắm vật tư C&I dự phòng bắt buộc năm 2025 đợt 2 - Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 với giá trị 15 tỷ đồng. Hiện đang tiếp tục đàm phán hợp đồng với các gói thầu đã thông báo trúng thầu. Tại các đơn vị thành viên trong 4 tháng đầu năm 2026 đã ký nhiều hợp đồng với tổng giá trị khoảng 193 tỷ đồng.

Ngoài ra, PETROCONS cũng tiếp tục bám sát, làm việc với các đối tác trong và ngoài nước để thực hiện các dự án đang chuẩn bị đấu thầu, đồng thời tìm kiếm lựa chọn những đối tác có tiềm năng có thể hợp tác cho các dự án trong tương lai.

### **3.2. Công tác tài chính, kế toán, kiểm toán:**

- Hoàn thành phê duyệt quyết toán chi phí quản lý năm 2024 của Cơ quan Tổng công ty và các Ban ĐHDA thuộc Công ty mẹ, về cơ bản chi phí quản lý bám sát dự toán đã được phê duyệt. Phê duyệt kế hoạch CPQL năm 2025 của Công ty mẹ Tổng công ty.
- Cân đối dòng tiền, thu xếp vốn các dự án và các khoản chi thường xuyên. Cân đối nguồn, thực hiện các thủ tục gia hạn/ phát hành bảo lãnh tại các tổ chức tín dụng cho dự án NMND Thái Bình 2 và các công trình PETROCONS thực hiện thi công trong năm 2025.
- Dư nợ gốc ủy thác tại thời điểm 31/12/2025 là 575,67 tỷ đồng trong đó PETROCONS phải thu các đơn vị: 344,6 tỷ đồng (bao gồm: Khách sạn Lam Kinh: 200 tỷ đồng; PVC-SG: 128,3 tỷ đồng; PVNC: 16,3 tỷ đồng); khoản PETROCONS sử dụng: 230,99 tỷ đồng. Đến thời điểm 31/3/2026, lãi vay PETROCONS còn phải trả Petrovietnam là: 185,28 tỷ đồng, trong đó: Lãi trong hạn chưa thanh toán: 90,01 tỷ đồng; Tiền phạt chậm trả lãi, gốc: 95,28 tỷ đồng.
- Trong năm 2025, PETROCONS đã xây dựng phương án và kiến nghị Petrovietnam chấp thuận thu hồi nợ gốc vay ủy thác (phần Công ty mẹ PETROCONS sử dụng với giá trị 223,07 tỷ đồng) thông qua hình thức bù trừ công nợ là giá trị chi phí quản lý mua sắm thiết bị nhập khẩu tại dự án NMND Thái Bình 2. Hiện PETROCONS vẫn đang tiếp tục phối hợp với Ban QLDA Thái Bình 2 và kiến nghị Petrovietnam trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận và miễn giảm các khoản chi phí lãi vay trong hạn/quá hạn đối với khoản vay ủy thác nêu trên.
- Trong năm 2025 không có phát sinh liên quan đến các đơn vị về khoản bảo lãnh, trích lập dự phòng cho các khoản bảo lãnh. Đến hết năm 2025, PETROCONS còn các khoản bảo lãnh cho các đơn vị thành viên vay vốn 155,04 tỷ đồng (trong đó, PVC-HN: 73,67 tỷ đồng; PVC-ME: 64,27 tỷ đồng; PVC-SG: 17,10 tỷ đồng). Các



khoản bảo lãnh này đều đã quá hạn, PETROCONS đã trích lập dự phòng nghĩa vụ nợ phải trả đến thời điểm hiện tại là: 137,94 tỷ đồng.

- Tính đến 31/12/2025, công nợ phải thu của Công ty mẹ PETROCONS là 2.522,41 tỷ đồng, bao gồm: công nợ trả trước cho người bán là 559,35 tỷ đồng, phải thu khách hàng là 1.254,22 tỷ đồng, phải thu cho vay là 355,67 tỷ đồng, phải thu khác là 353,15 tỷ đồng. Đã trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi 876,94 tỷ đồng.

#### **4. Công tác đầu tư**

##### **4.1. Đầu tư tài chính**

Năm 2025, PETROCONS không thực hiện đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp. Trên cơ sở Nghị quyết số 115/NQ-XLDK ngày 24/9/2025 của HĐQT Tổng công ty, PETROCONS đã thực hiện ghi giảm giá trị đầu tư góp vốn tại PVC-Kinh Bắc 21 tỷ đồng. Đến thời điểm 31/12/2025, Công ty mẹ PETROCONS có vốn góp tại 25 đơn vị với giá trị đầu tư 2.305,55 tỷ đồng. Trong đó đầu tư tại 07 Công ty con là 1.384,91 tỷ đồng, các đơn vị liên kết (11 đơn vị) là 735,45 tỷ đồng và đầu tư tài chính khác (07 đơn vị) 185,20 tỷ đồng.

Lũy kế trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính đến thời điểm 31/12/2025 là 1.823,03 tỷ đồng bằng 79,07% tổng giá trị đầu tư tài chính của PETROCONS. Trong năm 2025, PETROCONS đã hạch toán hoàn nhập chi phí trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính với tổng giá trị 12,44 tỷ đồng. Bao gồm: (i) Trích lập bổ sung cho các đơn vị thua lỗ 31,37 tỷ đồng, (ii) Hoàn nhập trích lập 43,81 tỷ đồng (trong đó hoàn nhập toàn bộ giá trị đã trích lập 32,54 tỷ đồng cho khoản vốn góp tại PVC- Bình Sơn sau khi thẩm định giá trị thị trường của doanh nghiệp).

##### **4.2. Đầu tư bất động sản, Xây dựng cơ bản, hạ tầng và mua sắm máy móc thiết bị**

- Năm 2025, Công ty mẹ PETROCONS và các Công ty con không thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm máy móc thiết bị.

#### **5. Công tác thoái/ thu hồi vốn/ quản lý tài sản, các dự án của Công ty mẹ:**

- *Thu hồi vốn đầu tư tại dự án Soài Rạp – Tiền Giang:* Ngày 17/4/2025, PETROCONS đã họp với UBND tỉnh Tiền Giang về việc bàn giao dự án Khu công nghiệp dịch vụ Dầu khí Soài Rạp, Tiền Giang. Theo đó, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã có ý kiến kết luận: UBND tỉnh Tiền Giang sẽ tiến hành lựa chọn nhà đầu tư mới, sau khi lựa chọn được nhà đầu tư sẽ hoàn trả các giá trị còn lại của Petrovietnam (195.280.413.654 đồng) và PETROCONS (126.434.483.869 đồng).

Hiện PETROCONS vẫn đang tiếp tục bám sát UBND tỉnh Đồng Tháp và Sở NN&MT tỉnh Đồng Tháp để nắm bắt tình hình xử lý việc thành lý hợp đồng thuê lại đất giữa PETROCONS và PVPIPE tại Khu công nghiệp dịch vụ Dầu khí Soài Rạp.

- *Khu đất 3.400m<sup>2</sup> đất tại Tam Đảo, Vĩnh Phúc:* PETROCONS đã hoàn thành nghĩa vụ thuế, nhận giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đứng tên chủ quyền và ghi nhận tăng tài sản đối với thửa đất theo Nghị quyết 115/NQ-XLDK ngày 24/9/2025 của HĐQT Tổng công ty.



Đối với công tác chuyển nhượng khu đất: HĐQT PETROCONS đã ban hành Nghị quyết số 114/NQ-XLDK về việc chấp thuận chủ trương định giá khu đất. Ngày 27/11/2025, đơn vị tư vấn thẩm định giá đã hoàn thành dự thảo chứng thư thẩm định giá. Ngày 06/01/2026 Công ty KVA (đơn vị thẩm định giá) đã ban hành chứng thư thẩm định giá với giá trị thẩm định xác định tại chứng thư là: 210.633.400.000 đồng.

Trên cơ sở Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển nhượng và giá khởi điểm, PETROCONS đã phối hợp với đơn vị đấu giá (VNA) tổ chức thông báo công khai theo quy định, tuy nhiên phiên đấu giá lần 1 không thành công do không có nhà đầu tư đăng ký tham gia. Hiện PetroCons đang hoàn thiện các thủ tục nhằm phê duyệt điều chỉnh giá khởi điểm để đấu giá lần 2.

- *Dự án Xưởng cơ khí Miền Trung- Quảng Ngãi*: Hiện tại, Tổng công ty vẫn đang tiếp tục xúc tiến tìm kiếm các khách hàng phù hợp để hợp tác kinh doanh khai thác mặt bằng Xưởng cơ khí, tạo nguồn tiền nhằm thanh toán chi phí thuê đất hàng năm cho Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất.

- *Khu đất tại phố Chùa Hà- Hà Nội*: PETROCONS tiếp tục thực hiện các thủ tục để gia hạn hợp đồng thuê đất (bao gồm: đo vẽ bản đồ hiện trạng, xin chỉ giới đường đỏ, xin thông tin quy hoạch, rà soát hiện trạng sử dụng đất...). Tuy nhiên, đến nay công tác trên vẫn chưa hoàn tất do vướng mắc về việc thống nhất cách tính tiền thuê đất từ năm 2011-2019 cũng như ảnh hưởng từ công tác sáp nhập địa giới hành chính. Hiện PETROCONS tiếp tục bám sát các cơ quan chức năng để thực hiện các thủ tục gia hạn hợp đồng thuê đất. Bên cạnh đó, PETROCONS đã có văn bản đề nghị giảm 30% thuê đất Chùa Hà năm 2025 theo Nghị định 230 và đã được Thuế Hà Nội ban hành Quyết định giảm 30% tiền thuê đất năm 2025, dự kiến số tiền thuê đất phải nộp sau khi giảm 30% là 303,37 triệu đồng (giảm khoảng 130 triệu đồng).

## **6. Công tác khác**

- Trong năm 2025, PETROCONS đã tích cực phối hợp với các đơn vị tư vấn luật thực hiện các công tác pháp chế nhằm bảo đảm quyền lợi và lợi ích hợp pháp của PETROCONS tại các vụ kiện, công tác thi hành án có liên quan đến PETROCONS, như:

+ Theo yêu cầu kháng cáo của PVR, ngày 20/6/2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm (lần thứ hai) và ngày 07/01/2026, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định 12240/QĐ-THADS về việc thi hành án theo yêu cầu đối với Công ty PVR Hà Nội về việc PVR Hà Nội buộc phải trả PETROCONS 49 tỷ đồng. Hiện Tổng công ty đã nộp đơn yêu cầu THA cho Thi hành án Hà Nội

+ Đối với việc thi hành án tại vụ kiện với Lisemco (phải trả PETROCONS 40,63 tỷ đồng), Thành Trang- Tagi (phải trả PETROCONS 23,12 tỷ đồng), PETROCONS đang tiếp tục làm việc với cơ quan chức năng để xác minh tài sản của đơn vị nhằm yêu cầu thực hiện thi hành án, thu hồi tài sản về cho PETROCONS.

+ Đối với vụ kiện của SDC: PETROCONS phối hợp với đơn vị tư vấn pháp lý tiếp tục thực hiện các bước của quá trình tố tụng. Ngoài ra, song song với quá trình tố



tụng, Tổng công ty vẫn tiếp tục tiến hành đàm phán để giải quyết các tranh chấp thông qua thương lượng, hòa giải với Nhà thầu DL E&C.

+ PETROCONS tiếp tục bám sát và giải quyết vụ kiện Tổng công ty là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa PVCombank và PVC-MT. Đến thời điểm hiện tại đã thành công trong việc bảo vệ việc chấm dứt nghĩa vụ bảo lãnh của PETROCONS với khoản nợ của PVC-MT tại PVCombank (khoảng 147 tỷ đồng).

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty PETROCONS. Thẩm tra tài liệu, hỗ trợ các đơn vị thành viên tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Trong đó chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên 6/7 Công ty con (PVC-Mekong không tổ chức Đại hội). Đối với đơn vị liên kết, đầu tư tài chính: có 04 đơn vị đã tổ chức thành công đại hội là PVC-TH, PVC-MT; XMHL; PVC-Duyên Hải.

- Hoàn thành đánh giá chính thức mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ Người đại diện của PETROCONS tại doanh nghiệp khác năm 2024; Kiện toàn Người đại diện phần vốn tại các đơn vị thành viên, đảm bảo phù hợp với tình hình SXKD của các đơn vị.

- Công tác quản lý, sử dụng lao động tại Công ty mẹ Tổng công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Quy chế/Quy định của Tổng công ty. Tại Công ty mẹ Tổng công ty đã thực hiện công tác định biên, sắp xếp sử dụng lao động tại Cơ quan Tổng công ty năm 2025 và đánh giá kết quả thực hiện công việc của CBCNV tại các Ban/Phòng Tổng công ty. Đến cuối tháng 12/2025, số lao động toàn Tổng công ty (bao gồm Công ty mẹ và 07 Công ty chi phối): 1.303 người, trong đó Công ty mẹ là 165 người (Bao gồm lao động ký hợp đồng giao khoán để làm việc tại các dự án do Tổng công ty trực tiếp thực hiện).

- Trong công tác thực hiện tiền lương: PETROCONS đã triển khai thực hiện vận dụng Nghị định số 44/2025/NĐ-CP (Nghị định 44) và Thông tư số 003/2025/TT-BNV, ban hành Quy chế trả lương kèm theo Quyết định số 126/QĐ-XLĐK ngày 04/11/2025 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Thu nhập bình quân (bao gồm Ban điều hành và người lao động) năm 2025 toàn tổ hợp là 16,67 triệu đồng/người/tháng, trong đó thu nhập bình quân của Công ty mẹ 22,54 triệu đồng/người/tháng.

- Trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, PETROCONS đã tổ chức triển khai các khóa đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của CBCNV. Năm 2025 toàn tổ hợp Tổng công ty ước thực hiện 1,524 tỷ đồng với 1.613 lượt người được đào tạo. Tại Công ty mẹ Tổng công ty ước thực hiện 730 triệu đồng với số lượt tham gia đào tạo là 197 học viên.

#### **IV. CÁC TỶ TÀI, HẠN CHẾ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Năm 2025, được đánh giá là một năm tương đối thành công của PETROCONS trong việc thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra với sự hỗ trợ của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam cũng như những nỗ lực tìm kiếm thực hiện các giải pháp thúc đẩy SXKD của tập thể lãnh đạo, CBCNV toàn Tổng công ty. Bên cạnh



các kết quả đã đạt được nêu trên, PETROCONS vẫn còn phải đối diện với nhiều khó khăn đến từ cả nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan, như:

- Công tác thanh quyết toán các gói thầu C11, C15 thuộc dự án NMND Sông Hậu 1 còn chậm, do kéo dài thời gian trong việc thống nhất giá trị quyết toán với Tổng thầu/ Chủ đầu tư.
- Việc chậm trễ quyết toán đối với các dự án chuyển tiếp kéo dài nhiều năm của cả Công ty mẹ lẫn các đơn vị thành viên gây tiềm ẩn nhiều rủi ro trong việc thu hồi vốn, phát sinh các tranh chấp, lãng phí nguồn lực.
- Tại các đơn vị thành viên, công tác tìm kiếm nguồn việc, ký kết hợp đồng mới còn hạn chế dẫn đến thiếu hụt sản lượng so với kế hoạch. Công tác hoàn thành hồ sơ nghiệm thu, thanh/ quyết toán còn tương đối chậm.
- Công tác xử lý nợ, thu hồi các khoản công nợ đến hạn/ quá hạn của PETROCONS và các đơn vị còn tồn tại nhiều khoản công nợ khó đòi, đặc biệt là các khoản nợ chéo giữa các đơn vị tại các dự án. Hầu hết các đơn vị thành viên của PETROCONS hiện nay đều đang gặp khó khăn trong hoạt động SXKD và tài chính, tài sản của các đơn vị hoặc không có hoặc đã cầm cố/thế chấp do đó đơn vị không thể thu xếp được nguồn để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho PETROCONS.
- Công tác thoái vốn đầu tư tại một số đơn vị còn chậm. Trong quá trình thực hiện, do đặc thù phần lớn các đơn vị nằm trong kế hoạch thoái vốn của PETROCONS đều thua lỗ/có giá trị lỗ lũy kế lớn nên việc tìm kiếm các đối tác nhận chuyển nhượng gặp rất nhiều khó khăn.

Bài học kinh nghiệm cần đưa ra để PETROCONS và các đơn vị thành viên nhìn nhận và triển khai các phương hướng, giải pháp thúc đẩy hiệu quả hoạt động SXKD trong các năm kế tiếp là:

- Cần phải kiện toàn cơ cấu tổ chức của PETROCONS, rà soát, sắp xếp lại bộ máy quản lý, định biên lao động một cách hợp lý. Hoàn thiện phương án quản lý, tổ chức theo hướng gọn nhẹ, chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, tìm kiếm thông tin, tăng cường công tác tiếp thị mở rộng thị trường, tăng cường hợp tác với các đối tác để nâng cao năng lực đấu thầu.
- Quyết liệt trong công tác chỉ đạo điều hành thi công, lãnh đạo luôn bám sát công trường. Từ thực tiễn kịp thời đưa ra các giải pháp, hướng chỉ đạo linh hoạt. Quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn thu hồi được.
- Kiểm soát tốt chi phí, giảm giá thành sản phẩm, giám sát thực hành tiết kiệm chi phí quản lý. Hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế, kỹ thuật, nâng cao chất lượng công tác xây dựng dự toán gói thầu/ hạng mục công việc từ khâu chuẩn bị hồ sơ.
- Chú trọng công tác đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu SXKD, phù hợp với tốc độ tăng trưởng của PETROCONS.

- Cơ cấu lại nguồn vốn nhằm nâng cao tối đa hiệu quả sử dụng vốn, thu hồi nguồn vốn đang đầu tư vào các đơn vị không thuộc lĩnh vực SXKD trọng tâm để tập trung vốn cho hoạt động SXKD chính.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2025, công tác tiếp thị đấu thầu và tình hình triển khai các công trình, dự án thực tế hiện nay, PETROCONS đã xây dựng kế hoạch hoạt động SXKD năm 2026 kính trình ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

#### I. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

##### 1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu

*Đơn vị: tỷ đồng*

| TT | Chỉ tiêu                               | Năm 2025      |                 |             | Kế hoạch năm 2026 | Tỷ lệ % KH 2026/ TH 2025 |
|----|--|---------------|-----------------|-------------|-------------------|--------------------------|
|    |  | Kế hoạch      | Thực hiện       | Tỷ lệ HTKH  |                   |                          |
| 1  | Giá trị SXKD                           | 1.345,00      | 1.555,50        | 116%        | 3.884,00          | 250%                     |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>332,00</i> | <i>160,02</i>   | <i>48%</i>  | <i>890,00</i>     | <i>556%</i>              |
| 2  | Tổng doanh thu                         | 1.707,00      | 2.274,02        | 133%        | 3.859,00          | 170%                     |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>796,00</i> | <i>1.040,63</i> | <i>131%</i> | <i>864,00</i>     | <i>83%</i>               |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế                   | 4,56          | 7,51            | 165%        | 28,56             | 380%                     |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>3,72</i>   | <i>10,53</i>    | <i>283%</i> | <i>7,99</i>       | <i>76%</i>               |
| 4  | Lợi nhuận sau thuế                     | 4,56          | 0,77            | 17%         | 28,31             | 3685%                    |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>3,72</i>   | <i>10,53</i>    | <i>283%</i> | <i>7,99</i>       | <i>76%</i>               |
| 5  | Nộp NSNN                               | 58,00         | 50,95           | 88%         | 35,00             | 69%                      |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>9,00</i>   | <i>17,82</i>    | <i>198%</i> | <i>11,00</i>      | <i>62%</i>               |
| 6  | Thu nhập bình quân (trđ/ người/ tháng) | 14,50         | 16,67           | 115%        | 16,00             | 96%                      |
|    | <i>Công ty mẹ</i>                      | <i>19,60</i>  | <i>22,54</i>    | <i>115%</i> | <i>19,58</i>      | <i>87%</i>               |

Kế hoạch sản lượng, doanh thu năm 2026 của Hợp nhất và Công ty mẹ PETROCONS và được xây dựng trên cơ sở hoàn thành thi công, thu hồi vốn tại các dự án chuyển tiếp từ năm 2025 (các gói thầu tại dự án NMNĐ Sông Hậu 1, NMNĐ Quảng Trạch, gói thầu T23, T37 tại dự án NMNĐ Long Phú 1, Thi công Xử lý nền và san lấp trạm Mũi Tràm và Trạm An Minh - Đường ống Lô B - Ô Môn, dự án MDL,...) và các dự án đã ký hợp đồng đầu năm 2026 (NMLD Dung Quất, NMNĐ Duyên Hải 1) cũng các công trình PETROCONS dự kiến tiếp thị, tham gia dự thầu như: Khu nhà ở CBCNV NMNĐ Thái Bình 2, các gói thầu tại dự án NMNĐ Long Phú 1... Tuy nhiên, việc thực hiện kế hoạch đề ra như trên còn tiềm ẩn rủi ro trong trường hợp không trúng thầu các dự án kể trên.



## **2. Các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm**

Để phần đầu hoàn thành kế hoạch đề ra, PETROCONS đã đề ra các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để thực hiện trong năm 2026, cụ thể:

### **1. Đối với công tác quản trị:**

- Tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2026 đã đề ra; đảm bảo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng về Doanh thu hợp nhất của PETROCONS.
- Thực hiện triệt để công tác tái cơ cấu PETROCONS đảm bảo từng bước hoạt động hiệu quả theo yêu cầu của cấp thẩm quyền; Cơ cấu bộ máy tổ chức, nhân sự gọn nhẹ, đủ năng lực, đáp ứng công tác điều hành và SXKD. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực tế, xây dựng Kế hoạch tái cơ cấu PETROCONS giai đoạn 2026-2030 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.
- Nâng cao năng lực bộ máy quản lý (tài chính, kỹ thuật, tiếp thị, đấu thầu), đồng thời hoàn thiện hồ sơ năng lực theo quy định; đẩy mạnh hoạt động tìm kiếm thông tin, tiếp thị, tham gia đấu thầu các dự án trong và ngoài ngành; chủ động làm việc với các Chủ đầu tư và đối tác, chuẩn bị đầy đủ nhân lực và vật lực để sẵn sàng tham gia các gói thầu phù hợp với năng lực của PETROCONS.
- Bám sát diễn biến tình hình chiến sự/căng thẳng tại khu vực Trung Đông, biến động thị trường, tăng cường công tác dự báo các rủi ro do tăng giá nguyên vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất,...
- Tăng cường công tác kiểm soát, giám sát hoạt động SXKD tại các đơn vị thành viên; nâng cao vai trò và trách nhiệm của Người đại diện phần vốn của PETROCONS trong việc quản lý và sử dụng vốn hiệu quả tại các đơn vị thành viên.
- Tập trung củng cố, hoàn thiện công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán trong toàn Tổng công ty đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và Tổng công ty. Tăng cường giám sát công tác quản lý kinh tế, hạch toán kinh doanh, quản lý hoạt động, quản lý chi phí đảm bảo tối đa lợi nhuận thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **2. Đối với hoạt động SXKD, công tác đầu tư, tài chính, công nợ:**

- Tập trung nhân lực, vốn, thiết bị và cơ sở vật chất tại công trình, dự án để đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công cho các hợp đồng đã ký kết. Tổ chức thi công khoa học, quản lý, theo dõi chặt chẽ các đơn vị thi công để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm của PETROCONS.
- Xây dựng cơ chế kiểm soát chi phí nghiêm ngặt và chặt chẽ, đặc biệt là biến động giá nguyên vật liệu, để đảm bảo biên lợi nhuận dương của từng dự án.
- Hoàn thành quyết toán các hợp đồng (EPC, hợp đồng thầu phụ, nhà cung cấp thiết bị, dịch vụ...) tại dự án NMNĐ Thái Bình 2; hoàn thành quyết toán các hợp đồng của Trung tâm Điện lực Quảng Trạch.
- Hoàn thành chuyển nhượng khu đất Tam Đảo, tiếp tục thực hiện công tác thu hồi tối

đa chi phí đã đầu tư tại Khu công nghiệp Dầu khí Soài Rạp để bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động SXKD; Hoàn thành công tác thoái vốn tại PVC-Bình Sơn.

- Tiếp tục bám sát, đôn đốc các cơ quan thi hành án và các bên liên quan để yêu cầu thực hiện quyết định tại các bản án với Lisemco, PVR, Công ty Thành Trang- Tagi nhằm đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp, thu hồi tài sản cho PETROCONS.
- Tiếp tục thu xếp nguồn và đôn đốc các đơn vị thu xếp nguồn, bổ sung tài sản đảm bảo/ hoàn trả cho khoản vay ủy thác của PVN thông qua Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện đại (Oceanbank cũ). Chỉ đạo Người đại diện phần vốn của PETROCONS tại các đơn vị vay vốn ngân hàng được PETROCONS bảo lãnh làm việc với các tổ chức tín dụng để giải quyết đối với khoản bảo lãnh vay vốn của PETROCONS cho các đơn vị.
- Xây dựng phương án và hoàn thành xử lý các khoản vay nợ liên quan đến đầu tư khách sạn Lam Kinh và khách sạn Dầu khí Thái Bình trong năm 2026.
- Lập danh mục các khoản công nợ để xây dựng kế hoạch thu hồi công nợ trong năm 2026 và các năm tiếp theo để tiến hành hiệu quả công tác thu hồi công nợ, bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động SXKD trong các năm tiếp theo.

### 3. Các nhiệm vụ khác:

- Quan tâm, chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có lực lượng cán bộ, công nhân viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, đáp ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của PETROCONS.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2026 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

*Trân trọng cảm ơn./.*

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS TCT;
- Ban TGD TCT;
- Các Ban, Phòng chuyên môn TCT;
- Lưu VT, KHĐT & TCC

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Trần Quốc Hoàn**



Hà Nội, ngày ~~27~~ tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025  
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam  
(PETROCONS/Tổng công ty)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được sửa đổi và thông qua vào ngày 05/10/2023;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Ban Kiểm soát PETROCONS năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

**I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA PETROCONS.**

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.**

Trong năm 2025, toàn tổ hợp PETROCONS đã nỗ lực tìm kiếm, xây dựng các giải pháp và triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh PETROCONS đã đạt được kết quả với các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

| TT | Chỉ tiêu       | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2024 | Năm 2025                  |           | Tỷ lệ hoàn thành KH năm 2025 (%) | Tỷ lệ 2025/2024 (%) |
|----|----------------|-------------|--------------------|---------------------------|-----------|----------------------------------|---------------------|
|    |                |             |                    | Kế hoạch ĐHĐCĐ chấp thuận | Thực hiện |                                  |                     |
| 1  | Giá trị SXKD   | Tỷ đồng     | 982,88             | 1.345,00                  | 1.555,50  | 116%                             | 158%                |
|    | Công ty mẹ     | Tỷ đồng     | 261,84             | 332,00                    | 160,02    | 48%                              | 61%                 |
| 2  | Tổng doanh thu | Tỷ đồng     | 1.317,87           | 1.707,00                  | 2.274,02  | 133%                             | 173%                |

| TT | Chỉ tiêu               | Đơn vị tính    | Thực hiện năm 2024 | Năm 2025                  |           | Tỷ lệ hoàn thành KH năm 2025 (%) | Tỷ lệ 2025/2024 (%) |
|----|------------------------|----------------|--------------------|---------------------------|-----------|----------------------------------|---------------------|
|    |                        |                |                    | Kế hoạch ĐHĐCĐ chấp thuận | Thực hiện |                                  |                     |
|    | Công ty mẹ             | Tỷ đồng        | 609,04             | 796,00                    | 1.040,63  | 131%                             | 171%                |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế   | Tỷ đồng        | 4,81               | 4,56                      | 7,51      | 165%                             | 156%                |
|    | Công ty mẹ             | Tỷ đồng        | 4,12               | 3,72                      | 10,53     | 283%                             | 255%                |
| 4  | Lợi nhuận sau thuế     | Tỷ đồng        | 2,61               | 4,56                      | 0,77      | 17%                              | 29%                 |
|    | Công ty mẹ             | Tỷ đồng        | 4,12               | 3,72                      | 10,53     | 283%                             | 255%                |
| 5  | Số phải nộp NSNN       | Tỷ đồng        | 49,14              | 58,00                     | 50,95     | 88%                              | 104%                |
|    | Công ty mẹ             | Tỷ đồng        | 3,81               | 9,00                      | 17,82     | 198%                             | 468%                |
| 6  | Thu nhập bình quân (*) | Tr.đ/<br>tháng | 11,42              | 14,50                     | 16,67     | 115%                             | 146%                |
|    | Công ty mẹ             |                | 13,25              | 19,60                     | 22,54     | 115%                             | 170%                |

(\*) Chỉ tiêu kế hoạch và thực hiện thu nhập bình quân năm 2025 đã bao gồm cả Ban điều hành và người lao động điều chỉnh theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP.

Các chỉ tiêu Giá trị SXKD, Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế Hợp nhất trong năm 2025 đều hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao. Trong năm, Công ty PVC-Mekong tạm dừng hoạt động, trong khi các Công ty con còn lại nhìn chung đều có sự tăng trưởng so với năm 2024. Ngoại trừ Công ty PVC-TB tiếp tục thua lỗ, nguyên nhân chủ yếu do chưa hoàn tất việc xử lý dứt điểm công tác xử lý nợ với ngân hàng PVCombank thông qua phương án chuyển giao Khách sạn Dầu khí Thái Bình, dẫn đến đơn vị tiếp tục phải hạch toán các chi phí lãi vay, lãi phạt chậm trả cũng như chi phí khấu hao đối với tòa nhà tổ hợp khách sạn Dầu khí. Xét theo kế hoạch năm 2025, đối với chỉ tiêu giá trị SXKD và Doanh thu, ngoài Công ty PVC-IC không hoàn thành kế hoạch giá trị SXKD và PVC-Bình Sơn không đạt kế hoạch doanh thu, các Công ty còn lại đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch. Đối với chỉ tiêu lợi nhuận, ngoại trừ PVC-TB thua lỗ, còn lại 5/6 đơn vị đều có lãi và vượt mức kế hoạch đề ra.

- Giá trị SXKD toàn tổ hợp thực hiện 1.555,50 tỷ đồng, đạt 116% kế hoạch năm 2025 và bằng 158% so với năm 2024; Riêng Công ty mẹ thực hiện 160,02 tỷ đồng, đạt 48% kế hoạch năm 2025 và bằng 61% so với năm 2024. Chỉ tiêu Giá trị SXKD của Công ty mẹ không hoàn thành kế hoạch nguyên nhân chủ yếu do thiếu hụt phần sản lượng dự kiến từ dự án Khu nhà ở CBCNV Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 (kế hoạch 108 tỷ đồng) và dự án NMSX Oxy già (kế hoạch 70 tỷ đồng) do đến nay 02 dự án này lùi thời hạn đầu thầu.

- Doanh thu toàn tổ hợp thực hiện 2.274,02 tỷ đồng, đạt 133% kế hoạch năm 2025 và bằng 173% so với năm 2024; Riêng Công ty mẹ thực hiện 1.040,63 tỷ đồng, đạt 131% kế hoạch năm 2025 và bằng 171% so với năm 2024.



- Lợi nhuận trước thuế toàn tổ hợp lãi 7,51 tỷ đồng đạt 165% so với kế hoạch năm 2025, bằng 156% so với năm 2024.; Lợi nhuận sau thuế toàn tổ hợp lãi 0,77 tỷ đồng. Công ty mẹ lãi 10,53 tỷ đồng đạt 283% kế hoạch năm 2025 và bằng 255% so với năm 2024.

- Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ PETROCONS tại thời điểm 31/12/2025 là 296,70 tỷ đồng. Lũy kế Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2025 là 3.780,76 tỷ đồng.

Trong 7 đơn vị chi phối hạch toán hợp nhất của Tổng công ty PETROCONS, có 5/7 đơn vị có lãi, 01 đơn vị lỗ và 01 đơn vị đang tạm ngưng hoạt động trong năm 2025. Tổng lợi nhuận sau thuế của 05 đơn vị là: 24,75 tỷ đồng, cụ thể: PVC-MS (14,77 tỷ đồng), DOBC (1,8 tỷ đồng), PVC-IC (0,50 tỷ đồng), PETROCONS Đồng Đô (7,35 tỷ đồng) và PVC-Bình Sơn (0,33 tỷ đồng); 01 đơn vị có kết quả SXKD lỗ là PVC – Thái Bình với số tiền là 39,18 tỷ đồng, với số lỗ trên đã làm ảnh hưởng lớn đến chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất của toàn Tổng công ty.

## **2. Công tác thi công các công trình/dự án trọng điểm**

Tình hình triển khai thi công tại một số công trình/dự án của PETROCONS cụ thể như sau:

Trong năm 2025, Công ty mẹ PETROCONS đã thực hiện khởi công các công trình/dự án: Gói thầu Mua sắm vật tư và thuê dịch vụ lắp đặt hệ thống giám sát thông số áp suất các vòi thổi bụi tổ máy S1, S2- NMNĐ Thái Bình 2; Gói thầu mua vật tư dự phòng chiến lược cho thiết bị gia nhiệt nước cấp HP6- NMNĐ Thái Bình 2; Cung cấp, lắp đặt Bơm nước cấp 1A của nhà máy Nhiệt điện Cao Ngạn; Gói thầu T37, T23 Dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1. Thực hiện các hợp đồng mua sắm vật tư C&I (hệ thống DCS) cho NMNĐ Sông Hậu 1 và NMNĐ Thái Bình 2; mua sắm bi nghiền đá vôi phục vụ kế hoạch sản xuất năm 2025 của NMNĐ Thái Bình 2.

PETROCONS cũng đã hoàn thành, bàn giao các gói thầu: Mua sắm vật tư và thuê dịch vụ lắp đặt hệ thống giám sát thông số áp suất các vòi thổi bụi tổ máy S1, S2- NMNĐ Thái Bình 2; Cung cấp, lắp đặt Bơm nước cấp 1A của NMNĐ Cao Ngạn (Thái Nguyên); Cung cấp, lắp đặt biển tần cho quạt khói tổ máy S2 NMNĐ Vĩnh Tân 2; Nâng cấp hệ thống DCS tổ máy S7- NMNĐ Uông Bí; Thi công xây dựng bãi thải xỉ, tháp thu nước, tuyến ống nước hồi NMNĐ Quảng Trạch 1.

Tại dự án NMNĐ Thái Bình 2, đã ký Biên bản quyết toán hợp đồng EPC dự án NMNĐ Thái Bình 2 ngày 24/6/2025 và ghi nhận toàn bộ doanh thu phần còn lại của dự án. Trên cơ sở Biên bản Quyết toán Hợp đồng EPC đã ký giữa Ban QLDA và Tổng thầu PETROCONS và Biên bản Điều chỉnh giá trị quyết toán Hợp đồng Tổng thầu EPC dự án NMNĐ Thái Bình 2 ký ngày 24/10/2025, hiện PETROCONS đang tiếp tục phối hợp với các Nhà thầu phụ để hoàn thiện các thủ tục thanh/ quyết toán Hợp đồng thầu phụ.

Hoàn thiện hồ sơ quyết toán, thanh lý hợp đồng số 158 và hợp đồng số 49 tại dự án Khu Đào tạo Quốc tế- Học viện An ninh Nhân dân; Hoàn thành biên bản quyết toán dự án NMNĐ Vũng Áng 1.

Tuy nhiên, tại một số dự án còn nhiều vướng mắc như: Công tác thanh/ quyết toán các gói thầu C11 và C15 tại dự án NMNĐ Sông Hậu 1; Công tác quyết toán các



gói thầu tại dự án Liên hợp LHD Nghi Sơn; Ban ĐHDA Vũng Áng – Quảng Trạch ... PETROCONS đã có các văn bản kiến nghị Tập đoàn/Chủ đầu tư hỗ trợ giải quyết (nội dung kiến nghị gần nhất tại văn bản số 133/XLĐKHĐQT ngày 02/12/2025).

### **3. Công tác tái cơ cấu**

Trong năm 2025, PETROCONS vẫn đang tiếp tục thực hiện các nội dung sau:

- Triển khai các nội dung tái cơ cấu Công ty mẹ và các đơn vị thành viên theo Chỉ thị số 1770/CT-XLĐK ngày 11/12/2024 đối với các nhiệm vụ/giải pháp đã được Hội đồng quản trị chấp thuận.

- Rà soát, đánh giá thực trạng của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên. Trên cơ sở đó, PETROCONS đang thực hiện rà soát, xây dựng đề án tái cơ cấu 2026-2030.

- Hoàn thành thủ tục ghi giảm vốn góp tại PVC-Kinh Bắc theo Bản án phúc thẩm số 412/2021/HSPT của TAND cấp cao tại Hà Nội, Nghị quyết số 115/NQ-XLĐK ngày 24/9/2025 của HĐQT Tổng công ty.

- Triển khai các công việc liên quan đến công tác thoái vốn tại PVC-Bình Sơn: Sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 253/NQ-CP Ngày 26/8/2025 về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực, PETROCONS đã phối hợp với đơn vị tư vấn đã xây dựng và được HĐQT PETROCONS phê duyệt phương án chuyển nhượng thông qua các Quyết định số 125/QĐ-XLĐK ngày 03/11/2025 về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng toàn bộ phần vốn của Tổng công ty tại PVC-Bình Sơn và Quyết định số 132/QĐ-XLĐK ngày 01/12/2025 về việc Chấp thuận cho Tổng công ty thực hiện ủy quyền của PETROCONS Đông Đô về việc triển khai các thủ tục chuyển nhượng phần vốn tại PVC-Bình Sơn. Ngày 04/12/2025 Tổng công ty đã thành lập Ban tổ chức triển khai phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty và PETROCONS Đông Đô tại PVC-Bình Sơn và ban hành Quy chế chuyển nhượng. Tuy nhiên đợt chào bán cổ phần của PETROCONS và PETROCONS-Đông Đô tại PVC-Bình Sơn trong tháng 12/2025 không thành công.

Trên cơ sở đánh giá của HĐQT PETROCONS, công tác thoái vốn tại PVC-Bình Sơn sẽ tiếp tục triển khai thực hiện khi có được sự quan tâm của nhà đầu tư với mức giá đề xuất nhận chuyển nhượng tiệm cận với giá trị doanh nghiệp (trên cơ sở phân tích đánh giá từ giá trị đã định giá và số liệu tài chính của PVC-Bình Sơn gần nhất) để đảm bảo công tác thẩm định giá và chuyển nhượng được thực hiện đúng quy định của pháp luật và quy chế của Tổng công ty.

### **4. Công tác hợp đồng kinh tế, tiếp thị đấu thầu, công tác đầu tư, công tác thoái/thu hồi vốn/quản lý tài sản, các dự án của Công ty mẹ.**

#### **➤ Công tác quản lý, ký kết các dự án/hợp đồng:**

Năm 2025, Công ty mẹ Tổng công ty tích cực tham gia dự thầu nhiều gói thầu và đã ký thêm 10 hợp đồng thi công, mua sắm, lắp đặt mới và 01 hợp đồng ủy thác nhập khẩu thiết bị với tổng giá trị hơn 548 tỷ đồng.

Tại các đơn vị thành viên đã ký mới nhiều hợp đồng/PL hợp đồng với tổng giá trị khoảng 3.500 tỷ đồng, trong đó: (i) PVC-MS ký 08 hợp đồng với tổng giá trị



3.326,60 tỷ đồng; (ii) PVC-TB ký 12 hợp đồng/thầu phụ với giá trị 39,20 tỷ đồng; (iii) PVC-Bình Sơn ký 08 hợp đồng với giá trị 44,2 tỷ đồng; (iv) DOBC ký 18 hợp đồng/PL hợp đồng với tổng giá trị 39,96 tỷ đồng; (v) PVC-IC ký 01 hợp đồng với giá trị 2,87 tỷ đồng; (vi) PVC-TH ký 01 hợp đồng với giá trị 15,99 tỷ đồng và (vii) PVC-Duyên Hải ký 01 hợp đồng với giá trị 32,38 tỷ đồng.

➤ **Công tác tiếp thị đầu thầu:**

PETROCONS và các đơn vị thành viên tích cực theo dõi và tiếp cận/ phát triển nguồn việc từ các công trình/dự án: Khu nhà ở CBCNV vận hành NMNĐ Thái Bình 2; các gói thầu thuộc Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1; Dự án mở rộng và nâng cấp Nhà máy Lọc dầu Dung Quất,...

Bên cạnh kết quả trúng thầu và ký hợp đồng trong năm 2025, trong 4 tháng đầu năm 2026, Công ty mẹ PETROCONS đã ký mới 03 hợp đồng với tổng giá trị 404 tỷ đồng. Cụ thể: (i) Gói thầu Thi công San lấp mặt bằng dự án Nâng cấp mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất ký với Công ty Cổ phần lọc hóa Dầu Bình Sơn với giá trị 369 tỷ đồng; (ii) Gói thầu Cung cấp bi nghiền than phục vụ vận hành NMNĐ Duyên Hải 1 với giá trị 20 tỷ đồng; (iii) Mua sắm vật tư C&I dự phòng bắt buộc năm 2025 đợt 2 - Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 với giá trị 15 tỷ đồng. Hiện đang tiếp tục đàm phán hợp đồng với các gói thầu đã thông báo trúng thầu. Tại các đơn vị thành viên trong 4 tháng đầu năm 2026 đã ký nhiều hợp đồng với tổng giá trị khoảng 193 tỷ đồng.

Ngoài ra, PETROCONS cũng tiếp tục bám sát, làm việc với các đối tác trong và ngoài nước để thực hiện các dự án đang chuẩn bị đấu thầu, đồng thời tìm kiếm lựa chọn những đối tác có tiềm năng có thể hợp tác cho các dự án trong tương lai.

➤ **Công tác đầu tư:**

- Năm 2025, Công ty mẹ PETROCONS không thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm máy móc thiết bị, cũng như không đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp. Tại thời điểm hiện tại, PETROCONS có 25 đơn vị thành viên có vốn góp của Tổng công ty với tổng giá trị đầu tư thực tế là: 2.305,55 tỷ đồng. Trong đó có 07 Công ty con với giá trị đầu tư góp vốn là 1.384,91 tỷ đồng; 11 Công ty liên kết với giá trị đầu tư góp vốn là 735,45 tỷ đồng và 07 Công ty đầu tư tài chính với giá trị đầu tư góp vốn là 185,20 tỷ đồng. Giá trị trích lập/ hoàn nhập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính theo kết quả kinh doanh của các đơn vị thành viên trong năm 2025 được hạch toán hoàn nhập 12,44 tỷ đồng, trong đó hoàn nhập toàn bộ chi phí đã trích lập cho khoản vốn góp tại PVC- Bình Sơn (sau khi thẩm định giá trị thị trường của doanh nghiệp) 32,54 tỷ đồng. Lũy kế trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính ước đến thời điểm 31/12/2025 là 1.823,03 tỷ đồng bằng 79% tổng giá trị đầu tư tài chính của PETROCONS.

➤ **Công tác thoái/thu hồi vốn/quản lý tài sản, các dự án của Công ty mẹ:**

- Công tác chuyển giao dự án Soài Rạp – Tiền Giang: Ngày 17/4/2025, PETROCONS đã họp với UBND tỉnh Tiền Giang về việc bàn giao dự án Khu công nghiệp dịch vụ Dầu khí Soài Rạp, Tiền Giang. Theo đó, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã có ý kiến kết luận: UBND tỉnh Tiền Giang sẽ tiến hành lựa chọn nhà đầu tư mới, sau khi lựa chọn được nhà đầu tư sẽ hoàn trả các giá trị còn lại của Petrovietnam (195.280.413.654 đồng) và PETROCONS (126.434.483.869 đồng).



- Hiện PETROCONS vẫn đang tiếp tục bám sát UBND tỉnh Đồng Tháp và Sở NN&MT tỉnh Đồng Tháp để nắm bắt tình hình xử lý việc thành lý hợp đồng thuê lại đất giữa PETROCONS và PVPIPE tại Khu công nghiệp dịch vụ Dầu khí Soài Rạp.

- Dự án Xưởng cơ khí Miền Trung- Quảng Ngãi: Hiện tại, Tổng công ty vẫn đang tiếp tục xúc tiến tìm kiếm các khách hàng phù hợp để hợp tác kinh doanh khai thác mặt bằng Xưởng cơ khí, tạo nguồn tiền nhằm thanh toán chi phí thuê đất hàng năm cho Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất.

- *Khu đất tại Chùa Hà – Hà Nội:* PETROCONS tiếp tục thực hiện các thủ tục để gia hạn hợp đồng thuê đất (bao gồm: đo vẽ bản đồ hiện trạng, xin chỉ giới đường đỏ, xin thông tin quy hoạch, rà soát hiện trạng sử dụng đất...). Tuy nhiên, đến nay công tác trên vẫn chưa hoàn tất do vướng mắc về việc thống nhất cách tính tiền thuê đất từ năm 2011-2019 cũng như ảnh hưởng từ công tác sáp nhập địa giới hành chính. Hiện PETROCONS tiếp tục bám sát các cơ quan chức năng để thực hiện các thủ tục gia hạn hợp đồng thuê đất. Bên cạnh đó, PETROCONS đã có văn bản đề nghị giảm 30% thuê đất Chùa Hà năm 2025 theo Nghị định 230 và đã được Thuế Hà Nội ban hành Quyết định giảm 30% tiền thuê đất năm 2025, dự kiến số tiền thuê đất phải nộp sau khi giảm 30% là 303,37 triệu đồng (giảm khoảng 130 triệu đồng).

- *Đối với khu đất 3.400m<sup>2</sup> tại thị trấn Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc được Công ty Mai Phương hoàn trả PETROCONS theo Quyết định của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội:* PETROCONS đã hoàn thành nghĩa vụ thuế, nhận giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đứng tên chủ quyền và ghi nhận tăng tài sản đối với thửa đất theo Nghị quyết 115/NQ-XLDK ngày 24/9/2025 của HĐQT Tổng công ty.

Đối với công tác chuyển nhượng khu đất: HĐQT PETROCONS đã ban hành Nghị quyết số 114/NQ-XLDK về việc chấp thuận chủ trương định giá khu đất. Ngày 27/11/2025, đơn vị tư vấn thẩm định giá đã hoàn thành dự thảo chứng thư thẩm định giá. Ngày 06/01/2026 Công ty KVA (đơn vị thẩm định giá) đã ban hành chứng thư thẩm định giá với giá trị thẩm định xác định tại chứng thư là: 210.633.400.000 đồng.

Trên cơ sở Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển nhượng và giá khởi điểm, PETROCONS đã phối hợp với đơn vị đấu giá (VNA) tổ chức thông báo công khai theo quy định, tuy nhiên phiên đấu giá lần 1 không thành công do không có nhà đầu tư đăng ký tham gia. Hiện PetroCons đang hoàn thiện các thủ tục nhằm phê duyệt điều chỉnh giá khởi điểm để đấu giá lần 2.

#### ➤ **Công tác khác**

- Trong năm 2025, PETROCONS đã tích cực phối hợp với các đơn vị tư vấn luật thực hiện các công tác pháp chế nhằm bảo đảm quyền lợi và lợi ích hợp pháp của PETROCONS tại các vụ kiện, công tác thi hành án có liên quan đến PETROCONS, như:

+ Theo yêu cầu kháng cáo của PVR, ngày 20/6/2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm (lần thứ hai) và ngày 07/01/2026, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định 12240/QĐ-THADS về việc thi hành án theo yêu cầu đối với Công ty PVR Hà Nội về việc PVR Hà Nội buộc phải trả PETROCONS 49 tỷ đồng. Hiện Tổng công ty đã nộp đơn yêu cầu THA cho Thi hành án Hà Nội.



+ Đối với việc thi hành án tại vụ kiện với Lisemco (phải trả PETROCONS 40,63 tỷ đồng), Thành Trang- Tagi (phải trả PETROCONS 23,12 tỷ đồng), PETROCONS đang tiếp tục làm việc với cơ quan chức năng để xác minh tài sản của đơn vị nhằm yêu cầu thực hiện thi hành án, thu hồi tài sản về cho PETROCONS.

+ Đối với vụ kiện của SDC: PETROCONS phối hợp với đơn vị tư vấn pháp lý tiếp tục thực hiện các bước của quá trình tố tụng. Ngoài ra, song song với quá trình tố tụng, Tổng công ty vẫn tiếp tục tiến hành đàm phán để giải quyết các tranh chấp thông qua thương lượng, hòa giải với Nhà thầu DL E&C.

+ PETROCONS tiếp tục bám sát và giải quyết vụ kiện Tổng công ty là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa PVCombank và PVC-MT. Đến thời điểm hiện tại đã thành công trong việc bảo vệ việc chấm dứt nghĩa vụ bảo lãnh của PETROCONS với khoản nợ của PVC-MT tại PVCombank (khoảng 147 tỷ đồng).

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty PETROCONS. Thẩm tra tài liệu, hỗ trợ các đơn vị thành viên tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Trong đó chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên 6/7 Công ty con (PVC-Mekong không tổ chức Đại hội). Đối với đơn vị liên kết, đầu tư tài chính: có 04 đơn vị đã tổ chức thành công đại hội là PVC-TH, PVC-MT; XMHL; PVC-Duyên Hải.

- Hoàn thành đánh giá chính thức mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ Người đại diện của PETROCONS tại doanh nghiệp khác năm 2024; Kiện toàn Người đại diện phần vốn tại các đơn vị thành viên, đảm bảo phù hợp với tình hình SXKD của các đơn vị.

- Công tác quản lý, sử dụng lao động tại Công ty mẹ Tổng công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Quy chế/Quy định của Tổng công ty. Tại Công ty mẹ Tổng công ty đã thực hiện công tác định biên, sắp xếp sử dụng lao động tại Cơ quan Tổng công ty năm 2025 và đánh giá kết quả thực hiện công việc của CBCNV tại các Ban/Phòng Tổng công ty. Đến cuối tháng 12/2025, số lao động toàn Tổng công ty (bao gồm Công ty mẹ và 07 Công ty chi phối): 1.303 người, trong đó Công ty mẹ là 165 người (Bao gồm lao động ký hợp đồng giao khoán để làm việc tại các dự án do Tổng công ty trực tiếp thực hiện).

- Trong công tác thực hiện tiền lương: PETROCONS đã triển khai thực hiện vận dụng Nghị định số 44/2025/NĐ-CP (Nghị định 44) và Thông tư số 003/2025/TT-BNV, ban hành Quy chế trả lương kèm theo Quyết định số 126/QĐ-XLKD ngày 04/11/2025 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Thu nhập bình quân (bao gồm Ban điều hành và người lao động) năm 2025 toàn tổ hợp là 16,67 triệu đồng/người/tháng, trong đó thu nhập bình quân của Công ty mẹ 22,54 triệu đồng/người/tháng.

- Trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, PETROCONS đã tổ chức triển khai các khóa đào tạo từ nguồn kinh phí được Petrovietnam hỗ trợ. Năm 2025 toàn tổ hợp Tổng công ty ước thực hiện 1,524 tỷ đồng với 1.613 lượt người được đào tạo. Tại Công ty mẹ Tổng công ty ước thực hiện 730 triệu đồng với số lượt tham gia đào tạo là 197 học viên



## 5. Tình hình tài chính của PETROCONS.

Một số chỉ tiêu về bảng cân đối kế toán của Tổng công ty tại ngày 31/12/2025.

| TÀI SẢN (tỷ đồng)                     |                 |                 |               | NGUỒN VỐN (tỷ đồng)      |                 |                 |               |
|---------------------------------------|-----------------|-----------------|---------------|--------------------------|-----------------|-----------------|---------------|
| Diễn giải                             | Cuối kỳ         | Đầu kỳ          | So sánh (%)   | Diễn giải                | Cuối kỳ         | Đầu kỳ          | So sánh (%)   |
| <b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>            | 2.828,17        | 3.638,93        | 77,72%        | <b>C- NỢ PHẢI TRẢ</b>    | 3.951,61        | 4.040,49        | 97,80%        |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 185,73          | 354,57          | 52,38%        | I. Nợ ngắn hạn           | 3.790,58        | 3.874,35        | 97,84%        |
| II. Đầu tư tài chính ngắn hạn         | 189,75          | 154,51          | 122,81%       | II. Nợ dài hạn           | 161,03          | 166,14          | 96,92%        |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn      | 1.622,57        | 1.632,92        | 99,37%        | <b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b> | 296,70          | 286,17          | 103,68%       |
| IV. Hàng tồn kho                      | 771,65          | 1.383,60        | 55,77%        |                          |                 |                 |               |
| V. Tài sản ngắn hạn khác              | 58,47           | 113,33          | 51,59%        |                          |                 |                 |               |
| <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>             | 1.420,15        | 687,74          | 206,50%       |                          |                 |                 |               |
| <b>TỔNG CỘNG</b>                      | <b>4.248,31</b> | <b>4.326,67</b> | <b>98,19%</b> |                          | <b>4.248,31</b> | <b>4.326,67</b> | <b>98,19%</b> |

Các chỉ số tài chính tại ngày 31/12/2025 như sau:

| STT      | Chỉ tiêu  | ĐVT | Năm 2025 | Năm 2024 |
|----------|---|-----|----------|----------|
| <b>1</b> | <b>Bố trí cơ cấu tài sản</b>                          |     |          |          |
|          | Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản                       | %   | 33,43%   | 15,90%   |
|          | Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản                      | %   | 66,57%   | 84,10%   |
| <b>2</b> | <b>Bố trí cơ cấu nguồn vốn</b>                        |     |          |          |
|          | Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn                            | %   | 93,02%   | 93,39%   |
|          | Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn                   | %   | 6,98%    | 6,61%    |
| <b>3</b> | <b>Khả năng thanh toán</b>                            |     |          |          |
|          | Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-HTK)/Nợ ngắn hạn      | Lần | 0,54     | 0,58     |
|          | Khả năng thanh toán hiện hành (TSNH/Nợ ngắn hạn)      | Lần | 0,75     | 0,94     |
| <b>4</b> | <b>Tỷ suất lợi nhuận</b>                              |     |          |          |
|          | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)         | %   | 0,002    | 0,00     |
|          | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)      | %   | 0,01     | 0,01     |
|          | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE) | %   | 0,04     | 0,01     |



- Các hệ số thanh toán của PETROCONS cho thấy doanh nghiệp đang gặp khó khăn nhất định về khả năng thanh khoản. Cụ thể, hệ số thanh toán nhanh và hệ số thanh toán hiện hành đều ở mức thấp, phản ánh việc tài sản ngắn hạn (sau khi loại trừ hàng tồn kho) không đủ để đảm bảo thanh toán các khoản nợ ngắn hạn đến hạn.

- Tại thời điểm ngày 31/12/2025, hệ số nợ phải trả trên tổng nguồn vốn của PETROCONS ở mức 0,93 cho thấy doanh nghiệp có mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính rất cao, với nợ phải trả chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nguồn vốn. Điều này tiềm ẩn rủi ro về áp lực thanh toán và nghĩa vụ tài chính trong thời gian tới.

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh năm 2025 đạt 0,54 lần, cho thấy khả năng thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn bằng các tài sản có tính thanh khoản cao của doanh nghiệp còn hạn chế, tiềm ẩn nguy cơ mất cân đối dòng tiền trong ngắn hạn.

- Đối với các chỉ tiêu sinh lời, tỷ suất ROA và ROE năm 2025 không có biến động đáng kể so với năm 2024. Các chỉ tiêu này duy trì giá trị dương, phản ánh hoạt động sản xuất kinh doanh của PETROCONS trong năm 2025 có lãi; tuy nhiên, mức sinh lời vẫn ở mức thấp, cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản và vốn chủ sở hữu chưa cao.

- Qua kết quả phân tích, Ban Kiểm soát nhận thấy tình hình tài chính của PETROCONS tiềm ẩn rủi ro cao, đặc biệt về cơ cấu nguồn vốn và khả năng thanh toán. Tỷ lệ nợ phải trả ở mức cao cùng với các hệ số thanh toán thấp cho thấy doanh nghiệp đang chịu áp lực lớn về nghĩa vụ tài chính và cân đối dòng tiền. Mặc dù doanh nghiệp có lãi trong năm, hiệu quả sinh lời còn thấp. Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Điều hành khẩn trương triển khai các giải pháp tái cơ cấu tài chính, kiểm soát công nợ và nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm đảm bảo an toàn tài chính và duy trì khả năng hoạt động liên tục trong thời gian tới.

- Đối với khoản công nợ ủy thác Petrovietnam qua Oceanbank, trong năm 2025, PETROCONS vẫn tiếp tục tìm kiếm giải pháp cũng như đôn đốc các đơn vị thành viên sử dụng các khoản vay ủy thác như: PVNC, Khách sạn Lam Kinh, PVC-SG rà soát các nguồn tiền, tài sản cân đối nguồn vốn để trả nợ vay ủy thác cho Petrovietnam. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có kết quả. Dư nợ gốc ủy thác tại thời điểm 31/12/2025 là 575,6 tỷ đồng trong đó PETROCONS phải thu các đơn vị: 344,6 tỷ đồng (bao gồm: KS Lam Kinh: 200 tỷ đồng; PVC-SG: 128,3 tỷ đồng; PVNC: 16,3 tỷ đồng); khoản PETROCONS sử dụng: 230,99 tỷ đồng. Lãi vay PETROCONS còn phải trả Petrovietnam dự tính đến thời điểm 31/12/2025 là: 182,76 tỷ đồng, trong đó: Lãi trong hạn PETROCONS chưa thanh toán là 90,08 tỷ đồng, tiền phạt chậm trả lãi, gốc là 92,7 tỷ đồng.

- Trong năm 2025 không có phát sinh liên quan đến các đơn vị về khoản bảo lãnh, trích lập dự phòng cho các khoản bảo lãnh. Đến hết năm 2025, PETROCONS còn các khoản bảo lãnh cho các đơn vị thành viên vay vốn 155,04 tỷ đồng (trong đó, PVC-HN: 73,67 tỷ đồng; PVC-ME: 64,27 tỷ đồng; PVC-SG: 17,10 tỷ đồng). Các khoản bảo lãnh này đều đã quá hạn, PETROCONS đã trích lập dự phòng nghĩa vụ nợ phải trả đến thời điểm hiện tại là: 137,94 tỷ đồng.



- PETROCONS hiện đang đứng tên bảo lãnh thanh toán cho PVC-TB với giá trị 111,8 tỷ đồng để cam kết và bảo đảm đối với các nghĩa vụ thanh toán của PVC-TB với PVEP theo quy định tại hợp đồng chuyển nhượng dự án Đầu tư xây dựng khách sạn Dầu khí Thái Bình giữa PVEP và PVC-TB.

- Tổng các khoản phải thu ngắn hạn Công ty Mẹ PETROCONS tại 31/12/2025 là 1.622,57 tỷ đồng, lũy kế trích lập dự phòng 876,94 tỷ đồng. Số trích lập dự phòng thời điểm cuối năm 2025 đã giảm 1,3 tỷ so với đầu năm. Trong năm 2025, Tổng công ty đã xử lý thu hồi đến thời điểm báo cáo được tổng số tiền 5.588 tỷ đồng, cụ thể: TID (0,288 tỷ đồng); PVCN (2,716 tỷ đồng); PVC-ME (0,1 tỷ đồng); PVC-Đồng Đô (0,731 tỷ đồng); Vinaconex 39 (1,753 tỷ đồng). Chi tiết một số khoản công nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2025 như sau:

+ Phải thu ngắn hạn của khách hàng: 1.254,22 tỷ đồng đã trích lập dự phòng 179,65 tỷ đồng, trong đó công nợ với Ban quản lý Dự án Điện lực Dầu khí Thái Bình 2 là 781,61 tỷ đồng;

+ Trả trước cho người bán: 559 tỷ đồng đã trích lập dự phòng 306 tỷ đồng;

+ Phải thu cho vay ngắn hạn: 356 tỷ đồng đã trích lập dự phòng 269 tỷ đồng trong đó chủ yếu là khoản phải thu các đơn vị về tiền cho vay ủy thác;

+ Phải thu khác: 329,5 tỷ đồng đã trích lập dự phòng 122 tỷ đồng.

## **II. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CỦA TỪNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT.**

### **2.1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát.**

Ban Kiểm soát Tổng công ty gồm 03 thành viên, trong đó:

+ Ông Hứa Xuân Nam – Trưởng Ban Kiểm soát.

+ Ông Nguyễn Ngọc Cương – Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm (kể từ ngày 30/6/2021 theo Nghị quyết số 148/NQ-ĐHĐCĐ-XLTK ngày 30/6/2021).

+ Ông Phùng Văn Sỹ - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm (miễn nhiệm kể từ ngày 29/05/2025 theo Nghị quyết số 58/NQ-ĐHĐCĐ-XLTK ngày 28/05/2025).

+ Bà La Minh Huệ - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách (bổ nhiệm kể từ ngày 29/05/2025 theo Nghị quyết số 58/NQ-ĐHĐCĐ-XLTK ngày 28/05/2025).

### **2.2. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025.**

- Ban Kiểm soát đã nghiêm túc thực hiện theo các nội dung trong Kế hoạch hoạt động năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Ban Kiểm soát đã bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Tổng công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT/TGĐ để nắm bắt tình hình hoạt động SXKD, tình hình đầu tư, thoái vốn và tái cơ cấu; tham gia đóng góp ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT/TGĐ trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình. Các Thành viên Ban Kiểm soát làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo



nguyên tắc độc lập và cân trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Tổng công ty PETROCONS.

- Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp diễn ra vào ngày 20/03/2025 và ngày 25/09/2025 với nội dung báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ trong Quý và triển khai kế hoạch hoạt động Quý tiếp theo. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên (3/3) tham gia biểu quyết thống nhất thông qua. Ngoài ra, Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi, xử lý công việc thông qua các hình thức như email và điện thoại.

- Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại 05 đơn vị: Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVC-TH), Công ty CP Đầu tư Xây lắp Dầu khí Duyên Hải (PVC-Duyên Hải), Công ty CP Xây lắp Dầu khí Đông Đô (PETROCONS-Đông Đô), Công ty CP Xây dựng Dân Dụng và Công nghiệp Dầu Khí (PVC-IC), Công ty CP Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC).

- Đối với các đơn vị thành viên khác, Ban Kiểm soát xem xét các báo cáo hoạt động SXKD và các báo cáo có liên quan của Người đại diện/Người đại diện phần vốn của PETROCONS tại các đơn vị để kịp thời đưa ra các kiến nghị đề xuất đối với HĐQT/TGĐ PETROCONS.

- Ban Kiểm soát đã xem xét, thẩm định BCTC của Công ty mẹ, BCTC hợp nhất của toàn Tổng công ty hàng quý/năm, thẩm định quỹ tiền lương của Công ty mẹ năm 2025.

### **2.3. Về hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát.**

Năm 2025, các Thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện và hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ theo từng lĩnh vực được phân công, tuân thủ đúng theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty. Kết quả đánh giá hoàn thành chức trách nhiệm vụ năm 2025 cụ thể như sau:

#### **2.3.1. Ông Hứa Xuân Nam -Trưởng Ban: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công phụ trách các công việc:**

- Tham gia đầy đủ cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ liên quan đến các công việc, lĩnh vực: Phụ trách chung toàn bộ các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của PETROCONS, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát PETROCONS, có trách nhiệm ký các báo cáo định kỳ, đột xuất, theo yêu cầu gửi ĐHCĐ, Cổ đông lớn - Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các công văn, văn bản gửi HĐQT, Ban TGĐ PETROCONS, Người đại diện của PETROCONS tại doanh nghiệp khác; Tham gia các cuộc họp của Tổng công ty PETROCONS và các đơn vị thành viên do Tổng công ty tổ chức; Chủ trì trong công tác lập kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông; lập kế hoạch kiểm tra theo định kỳ, đột xuất trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Tổ chức và chủ trì các cuộc họp của Ban Kiểm soát PETROCONS.



- Triển khai tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các quy định, quy trình, quy chế của Tổng công ty, giám sát việc sửa đổi phù hợp với quy định của Nhà nước; việc thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm và quyền lợi khác đối với Người lao động, Người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật; các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động SXKD hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; kiểm tra hoạt động của Ban Kiểm soát các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty; kiểm tra giám sát việc quản lý đầu tư tại các dự án, đầu tư tài chính, thoái vốn, chuyển nhượng vốn tại các dự án, doanh nghiệp; giám sát tình hình thực hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các Ban Điều hành Dự án của Tổng công ty; Đầu mối trực tiếp theo dõi, giám sát hoạt động các đơn vị thành viên: Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS); Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC); Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC- IC).

**2.3.2. Ông Nguyễn Ngọc Cương - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công phụ trách các công việc.**

- Tham gia đầy đủ cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ liên quan đến các công việc, lĩnh vực: lập Báo cáo hoạt động năm, kế hoạch hoạt động hàng năm tiếp theo của Ban Kiểm soát, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty; Dự thảo lịch kiểm tra các đơn vị và biên bản kiểm tra các đơn vị theo kế hoạch kiểm tra của Ban Kiểm soát; Tham gia các cuộc kiểm tra của Ban Kiểm soát đối với các đơn vị Ban Kiểm soát đến kiểm tra; Có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị mình theo dõi gửi báo cáo theo các văn bản Ban Kiểm soát ban hành tháng, quý, năm và xem xét các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính, báo cáo kiểm soát của các Đơn vị thành viên, Ban Kiểm soát các đơn vị thành viên, các Ban Điều hành được phân công theo dõi, tổng hợp số liệu và lập dự thảo báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông.

- Triển khai tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: kiểm tra giám sát tình hình thực hiện quyết toán Dự án Nhà máy Nhiệt Điện Thái Bình 2; Kiểm tra giám sát tình hình thu hồi, xử lý công nợ của Công ty mẹ và các Ban Điều hành các Dự án của Tổng công ty; kiểm tra giám sát tình hình quản lý và xử lý tài sản, thiết bị của Tổng Công ty; kiểm tra, xem xét các số liệu báo cáo kế toán của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên; xem xét chuẩn bị các nội dung trong báo cáo tài chính kế toán, nội dung cần thẩm định, để Ban Kiểm soát thực hiện công việc thẩm định báo cáo 6 tháng, báo cáo năm của Tổng công ty; Đầu mối trực tiếp theo dõi, giám sát hoạt động các đơn vị thành viên: Công ty CP Dầu khí Đông Đô (PETROCONS- Đông Đô); Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (PVC- Thái Bình); Công ty CP Đầu tư Xây lắp Dầu khí Duyên Hải (PVC-Duyên Hải).

**2.3.3. Bà La Minh Huệ - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công phụ trách các công việc.**



- Tham gia đầy đủ cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ liên quan đến các công việc, lĩnh vực: Tham gia các cuộc kiểm tra của cơ quan cấp trên đến Ban Kiểm soát PETROCONS kiểm tra; Có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị minh theo dõi gửi báo cáo theo các văn bản Ban Kiểm soát ban hành, xem xét các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính, báo cáo kiểm soát của các đơn vị thành viên, Ban Kiểm soát các đơn vị thành viên, các Ban Điều hành được phân công theo dõi. Soạn thảo nội dung văn bản về các vấn đề liên quan đến phần việc được phân công khi Trưởng Ban Kiểm soát yêu cầu gửi đến các cơ quan, đơn vị, Ban Điều hành liên quan đến nội dung công việc được phân công theo dõi.

- Triển khai tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý và sử dụng vốn của doanh nghiệp, việc thực hiện ban hành quy chế quản lý tài chính, quy chế nội bộ, kiểm tra giám sát việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ; Kiểm tra, xem xét các số liệu báo cáo kế toán của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên; tổng hợp số liệu để dự thảo Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát theo quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm; Xem xét, chuẩn bị các nội dung trong báo cáo tài chính, nội dung cần thẩm định, làm các thủ tục để Ban Kiểm soát thực hiện công việc thẩm định báo cáo 6 tháng, báo cáo năm của Tổng công ty; kiểm tra giám sát việc quản lý đầu tư tại các dự án, đầu tư tài chính, thoái vốn, chuyển nhượng vốn tại các dự án, doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát việc trích lập dự phòng, hoàn nhập dự phòng của Công ty mẹ; Đầu mối trực tiếp theo dõi, giám sát hoạt động các đơn vị thành viên: Công ty CP Xây lắp Dầu khí Bình Sơn (PVC - Bình Sơn); Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVC- TH); Công ty CP Phát triển Đô Thị Dầu khí (PVC- Mekong).

### **III. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CỦA TỪNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT.**

- Đối với Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách là Người đại diện của cổ đông lớn là Petrovietnam: thực hiện theo Quy chế tiền lương của PETROCONS phù hợp với quy định và thực tế kết quả SXKD của đơn vị.

- Đối với Thành viên Ban Kiểm soát hưởng thù lao không chuyên trách: đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua. Các chi phí thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

| STT | Họ và tên         | Chức vụ                  | Tổng tiền lương/<br>thù lao năm 2025 | Ghi chú                         |
|-----|-------------------|--------------------------|--------------------------------------|---------------------------------|
| 1   | Hứa Xuân Nam      | Trưởng Ban               | 479.487.637                          |                                 |
| 2   | Nguyễn Ngọc Cương | Thành viên kiêm<br>nhiệm | 50.000.000                           |                                 |
| 3   | Phùng Văn Sỹ      | Thành viên kiêm<br>nhiệm | 15.000.000                           | Miễn nhiệm từ ngày<br>29/5/2025 |



|   |                  |                         |                    |                         |
|---|------------------|-------------------------|--------------------|-------------------------|
| 3 | La Minh Huệ      | Thành viên chuyên trách | 251.132.429        | Bổ nhiệm ngày 29/5/2025 |
|   | <b>Tổng cộng</b> |                         | <b>795.620.067</b> |                         |

*\* Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025 là: 85.592.593 đồng.*

Chi phí hoạt động năm 2025: Các chi phí hành chính và liên quan phục vụ hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện theo các quy định của PETROCONS.

#### **IV. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CÁC KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT.**

Năm 2025, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp với sự có mặt đầy đủ của các Thành viên Ban Kiểm soát để thống nhất các kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trong công tác giám sát, kiểm tra tại cơ quan Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Ban Kiểm soát có 2 thành viên kiểm soát chuyên trách và 1 thành viên làm kiêm nhiệm, do vậy các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện việc trao đổi, đóng góp các ý kiến về công tác hoạt động của Ban Kiểm soát bằng các hình thức gọi điện thoại, gửi email để thảo luận, thống nhất một số nội dung hoạt động của Ban Kiểm soát, các vấn đề phát sinh cũng như trao đổi công tác chuyên môn...

Trong năm Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT/Ban TGD và có ý kiến, kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về một số nội dung liên quan đến việc thực hiện hợp đồng MDL của Ấn Độ và công tác thoái vốn của Tổng công ty tại PVC – Bình Sơn (Công văn số 20/CV-BKS ngày 14/8/2026; Biên bản họp số 26/BB-XLDK ngày 10/3/2026).

- Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

| STT | Số thành viên tham gia | Nội dung chính  |
|-----|------------------------|---|
| 1   | 3/3                    | - Triển khai kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát 6 tháng đầu năm 2025                                  |
| 2   | 3/3                    | - Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 và triển khai thực hiện kế hoạch năm 2026. |

**V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY, CÔNG TY CON, CÔNG TY KHÁC DO TỔNG CÔNG TY NÁM QUYỀN KIỂM SOÁT TRÊN 50% TRỞ LÊN VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA TỔNG CÔNG TY VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA ĐỐI TƯỢNG ĐÓ; GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VỚI CÔNG TY TRONG ĐÓ THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA TỔNG CÔNG TY LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC LÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP TRONG THỜI GIAN 03 NĂM GẦN NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH.**



- Giao dịch giữa Tổng công ty và Công ty con: Trong năm 2025, Tổng công ty PETROCONS có phát sinh giao dịch với 02 đơn vị là Công ty con của Tổng công ty là: Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC) và Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình. Tổng công ty đã tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của PETROCONS khi phê duyệt và thực hiện các giao dịch với 02 đơn vị trên. (chi tiết các giao dịch tại công văn số 08/BC-XLDK ngày 15/01/2026 của PETROCONS gửi Tập đoàn về Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 của PETROCONS).

- Các giao dịch khác: Không có

## **VI. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA TỔNG CÔNG TY.**

Công tác điều hành SXKD của HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành khác của Tổng công ty trong năm 2025 nhìn chung đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Tổng công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định pháp luật có liên quan.

### **6.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Năm 2025, Ban Kiểm soát đã tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT/Ban Tổng giám đốc và các cuộc họp giao ban, đột xuất hàng tháng, quý.

Hội đồng quản trị PETROCONS đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025. HĐQT PETROCONS đã ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành; các Ban chức năng tại Công ty mẹ và Người đại diện phần vốn tại các Công ty con, công ty liên kết, công ty đầu tư tài chính thực hiện, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tiến hành tổ chức SXKD theo hướng phát huy tối đa nguồn lực của PETROCONS đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và đã ban hành một số văn bản, nghị quyết. HĐQT đã thực hiện vai trò chủ đạo, giám sát điều hành của Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành SXKD nhằm tháo gỡ các khó khăn, tồn tại, hạn chế, phòng ngừa các rủi ro tiềm ẩn, duy trì bộ máy điều hành hoạt động SXKD ổn định, tổ chức họp thường xuyên và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Tổng công ty.

HĐQT đã duy trì hình thức thông qua phiếu lấy ý kiến để ban hành các Nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo Quy chế hoạt động của HĐQT và Điều lệ Tổng công ty. Trong năm 2025, HĐQT họp 07 phiên họp thường kỳ đã lấy đầy đủ phiếu ý kiến các thành viên bằng văn bản, thông qua 33 Nghị quyết, 26 Quyết định và các văn bản chỉ đạo khác liên quan đến các hoạt động của PETROCONS. Các Nghị quyết/Quyết định ban hành năm 2025 được thể hiện chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị công ty số 09/BC-XLDK ngày 15/01/2026 gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

HĐQT đã thực hiện vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của PETROCONS.



HDQT thực hiện việc tái cấu trúc, sắp xếp lại hoạt động sản xuất kinh doanh của PETROCONS nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của PETROCONS.

HDQT đã thực hiện nghiêm túc báo cáo công tác giám sát gửi đến cổ đông là Petrovietnam các báo cáo như báo cáo giám sát tài chính đặc biệt, báo cáo định kỳ kết quả SXKD.

## **6.2. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác của Tổng công ty.**

Trong bối cảnh đầy khó khăn, thách thức, Ban Tổng giám đốc PETROCONS đã quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng phân cấp giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc. Ban Tổng giám đốc thực hiện đúng vai trò chức trách trong công tác điều hành hoạt động SXKD, tuân thủ đúng, đầy đủ các quy chế, quy định của pháp luật, Petrovietnam và Tổng công ty.

Ban Tổng giám đốc đã tăng cường thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí, kiểm soát chặt chẽ các chi phí, dòng tiền nhằm duy trì hoạt động SXKD; thực hiện các biện pháp củng cố nội lực và tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm việc làm mới; tích cực triển khai tìm kiếm các nhà đầu tư quan tâm nhận chuyển nhượng vốn tại các đơn vị cũng như xúc tiến các công tác liên quan đến tái cơ cấu PETROCONS. Và đã đảm bảo việc trả lương cho CBCNV Cơ quan Tổng công ty và Ban ĐH dự án thuộc Tổng công ty được thực hiện trên nguyên tắc gắn tiền lương với vị trí công việc được định biên, chất lượng và hiệu quả công việc, đảm bảo đời sống của CBCNV làm việc tại Công ty mẹ Tổng công ty, thu nhập ổn định. Tuy nhiên, còn một số đơn vị do không có nguồn công việc đã tồn tại kéo dài nhiều năm, nên còn nợ đọng tiền lương, BHXH.

## **VII. BÁO CÁO GIÁM SÁT SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.**

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HDQT, Ban TGD và các cổ đông dựa trên nguyên tắc trung thực, khách quan, minh bạch vì sự ổn định, phát triển bền vững của Tổng công ty và đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Ban Kiểm soát đã được cung cấp các tài liệu họp của HDQT, Ban TGD do HDQT, Ban TGD chủ trì và tham gia đầy đủ các cuộc họp của HDQT, tham gia góp ý kiến liên quan đến nhận diện và cảnh báo rủi ro trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát được HDQT và Ban TGD xem xét thực hiện đảm bảo lợi ích của Tổng công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định quản lý nội bộ của Tổng công ty. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã hợp tác tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ: như việc cung cấp các thông tin tài liệu, cử cán bộ phối hợp với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp của HDQT và Ban TGD Tổng công ty.



Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về kế hoạch kiểm tra, kiểm soát trong năm. Ban Kiểm soát đã phối hợp với các Ban chức năng của Tổng công ty trong việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của các đơn vị thành viên và thông báo cáo kết quả cho HĐQT/TGĐ.

Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát lập báo cáo kiểm tra giám sát quý, năm gửi cho cổ đông lớn là Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam đồng thời gửi tới HĐQT và Ban TGD PETROCONS.

Hoạt động của Ban Kiểm soát đã nhận được sự hỗ trợ, tạo điều kiện của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các đối tượng kiểm soát phù hợp với yêu cầu kiểm soát, giúp kết quả kiểm soát được đưa ra khách quan, phản ánh đúng bản chất hoạt động của Tổng công ty.

Đối với cổ đông khác: Ban Kiểm soát thực hiện chế độ báo cáo ĐHĐCĐ, công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành, thông tin báo cáo tới ĐHĐCĐ một cách trung thực, cân trọng, chính xác. Trong năm 2025, không phát sinh bất cứ yêu cầu nào từ các cổ đông về hoạt động kiểm soát bất thường cũng như về hoạt động SXKD của Tổng công ty.

Đối với cổ đông lớn nhất là Tập đoàn, Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ hàng quý/năm và báo cáo đột xuất khi Tập đoàn yêu cầu. Ban Kiểm soát đã gửi đúng theo nội dung và thời hạn quy định.

## **VIII. CÔNG TÁC THẨM ĐỊNH BÁO CÁO**

### **8.1. Thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.**

Ban Kiểm soát thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành. Về cơ bản, các báo cáo tài chính của Tổng công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động SXKD. Việc ghi chép, hạch toán, trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

### **8.2. Thẩm định Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT.**

HĐQT đã lập báo cáo hoạt động trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Trong đó, báo cáo đã đánh giá cụ thể các mặt hoạt động của Tổng công ty trong năm 2025 từ công tác thực hiện định hướng chiến lược, tái cơ cấu doanh nghiệp, quản lý chi phí, quản trị doanh nghiệp, công tác đầu tư... HĐQT luôn giám sát, chỉ đạo và định hướng Tổng công ty thực hiện vấn đề quan trọng, cấp thiết có liên quan đến các định hướng về đầu tư, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, cơ cấu tổ chức và sắp xếp, bổ nhiệm cán bộ quản lý; sửa đổi, ban hành quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty.

Báo cáo hoạt động của HĐQT về công tác quản lý, điều hành Tổng công ty năm 2025 phù hợp với thực tiễn; quyền và nghĩa vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ của Tổng công ty và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

### **8.3. Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.**

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Ban Tổng giám đốc. Trong đó Ban Tổng giám đốc đã báo cáo chi tiết về từng



hoạt động của hoạt động của Tổng công ty, công tác tái cơ cấu, công tác thi công các công trình/dự án trọng điểm, đặc biệt tình hình quyết toán tại Dự án NMND Thái Bình 2... Báo cáo kết quả kinh doanh và công tác quản lý, điều hành năm 2025 của Ban Tổng giám đốc đã phản ánh phù hợp với thực tế hoạt động của Tổng công ty, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trong báo cáo được phản ánh và ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

**8.4. Một số kiến nghị đối với HĐQT/ Ban TGD PETROCONS về công tác Kiểm toán:**

- Ban Kiểm soát Tổng công ty đề nghị HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty PETROCONS có các giải pháp để chỉ đạo quyết liệt xử lý các vướng mắc tồn tại đã nêu trong báo cáo Kiểm toán năm 2025, về việc cơ sở từ chối đưa ra ý kiến của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC nhằm đảm bảo cho hoạt động ổn định và phát triển của Tổng công ty.

+ Về tình hình tài chính của Báo cáo Tài chính Riêng năm 2025 đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2025 Lỗ lũy kế của Tổng công ty là 3.780,76 tỷ VND; nợ phải trả ngắn hạn là 3.790,58 tỷ VND vượt quá tài sản ngắn hạn là 962,41 tỷ VND; các khoản nợ quá hạn thanh toán tại ngày 31/12/2025 là 758,43 tỷ VND. Các yếu tố này cùng với nội dung tại thuyết minh số 1 dẫn tới nghi ngờ về khả năng tiếp tục hoạt động của Tổng công ty. Khả năng hoạt động liên tục của Tổng công ty phụ thuộc vào kế hoạch thu hồi các khoản công nợ, tái cơ cấu các khoản đầu tư, hoàn thành và quyết toán các công trình dở dang để thu hồi tiền, các hỗ trợ tài chính từ các cổ đông và các chủ nợ. Và Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC cũng đưa ra các ý kiến từ chối về số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1, Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1,... *(trích dẫn trong mục 1 phần Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến của BC Kiểm toán độc lập Công ty Mẹ).*

+ Về tài chính của Báo cáo Tài chính Hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán, tại ngày 31/12/2025, Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty đang phản ánh: Lỗ lũy kế của Tổng công ty là 4.035,98 tỷ VND, nợ phải trả ngắn hạn là 5.438,38 tỷ VND vượt quá tài sản ngắn hạn là 1.486,37 tỷ VND, các khoản nợ quá hạn thanh toán tại ngày 31/12/2025 là 1.631,68 tỷ VND. Tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 01/01/2025 cũng trong tình trạng tương tự. Các yếu tố này cùng với nội dung tại thuyết minh số 1 dẫn tới nghi ngờ về khả năng tiếp tục hoạt động của Tổng công ty. Khả năng hoạt động liên tục của Tổng công ty phụ thuộc vào kế hoạch thu hồi các khoản công nợ, tái cơ cấu các khoản đầu tư, hoàn thành và quyết toán các công trình dở dang để thu hồi tiền, các hỗ trợ tài chính từ các cổ đông và các chủ nợ,... *((trích dẫn trong mục 1 phần Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến của BC Kiểm toán độc lập Hợp nhất)).*

+ Ban Kiểm soát Tổng công ty đề nghị HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty PETROCONS có các giải pháp để chỉ đạo quyết liệt xử lý các vướng mắc tồn tại đã nêu trong báo cáo Kiểm toán năm 2025 nhằm đảm bảo cho hoạt động ổn định và phát triển của Tổng công ty.



+ Về công tác Kiểm kê Tài sản: Hàng năm Tổng công ty đã thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT/ Ban Tổng giám đốc chỉ đạo các Phòng, Ban chuyên môn các Ban điều hành dự án thực hiện việc kiểm kê đúng các qui định của Pháp luật theo luật Kế toán; Luật số 88/2015/QH13 Ban hành ngày 20/11/2015 và các nghị định của Chính phủ đã Ban hành.

+ Về công tác thu hồi công nợ và quyết toán tại Ban ĐHDA Vũng Áng- Quảng Trạch, Ethanol, Polyester: cần phải có biện pháp quyết liệt về thu hồi các khoản nợ tạm ứng của các nhà thầu phụ và các công trình dự án khác.

+ Đối với công tác kế toán cần có các giải pháp và lường trước các tiềm ẩn rủi ro thua lỗ ảnh hưởng trọng yếu đến BCTC đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC nêu tại thuyết minh số 2 mục 2.4 trong Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng năm 2025.

+ Đối với công tác giải thể phá sản của một số đơn vị không còn khả năng phục hồi đề nghị HĐQT/Ban TGD thuê các đơn vị tư vấn để triển khai thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.

+ Đối với các vụ khởi kiện của các nhà thầu như tại Dự án NMNĐ Thái Bình 2 cần có giải pháp kịp thời để giảm thiểu rủi ro và thua lỗ.

+ Chỉ đạo người đại diện phần vốn tại các đơn vị con, đơn vị liên kết đầu tư tài chính báo cáo chính xác số liệu khi quyết toán các Hợp đồng kinh tế (lỗ/lãi) đảm bảo phản ánh trung thực về thực trạng tài chính của đơn vị, xử lý các vấn đề tồn tại đã được đơn vị kiểm toán hằng năm nêu tại mục ý kiến kiểm toán ngoại trừ (nếu có), đồng thời có các giải pháp thu hồi xử lý công nợ không để không xảy ra tranh chấp khởi kiện làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của đơn vị.

## **IX. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026**

| <b>TT</b> | <b>Nội dung</b>   | <b>Thời gian thực hiện (*)</b> |
|-----------|---|--------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Nhiệm vụ thường xuyên</b>  |                                |
| 1.        | Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ đơn vị, Luật doanh nghiệp, pháp luật nhà nước; tình hình thực hiện và tuân thủ các Chỉ đạo của Petrovietnam có liên quan đến hoạt động đơn vị của Người đại diện Petrovietnam tại đơn vị;   | Thường xuyên                   |
| 2.        | Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2025; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn; tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư; | Thường xuyên                   |



| TT        | Nội dung  | Thời gian thực hiện (*) |
|-----------|---|-------------------------|
| 3.        | Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tập đoàn, của đơn vị trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị.   | Thường xuyên            |
| 4.        | Phối hợp với Người đại diện phần vốn của Petrovietnam trong việc quản lý phần vốn của Petrovietnam tại đơn vị và phần vốn đơn vị đầu tư vào doanh nghiệp khác;  | Thường xuyên            |
| 5.        | Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; giám sát doanh nghiệp về công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan; | Thường xuyên            |
| 6.        | Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh; Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp theo Quyết định/Chi thị/Nghị quyết được phê duyệt;  | Thường xuyên            |
| 7.        | Kiến nghị Hội đồng quản trị biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của đơn vị;   | Thường xuyên            |
| 8.        | Thực hiện các công việc khác của Người đại diện của Petrovietnam làm công tác kiểm soát theo yêu cầu của Petrovietnam, của ĐHĐCĐ và các quy định hiện hành; đề xuất ĐHĐCĐ lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;   | Thường xuyên            |
| <b>II</b> | <b>Nhiệm vụ định kỳ</b>   |                         |
| 1.        | Thực hiện/phối hợp với Thành viên BKS lập báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và tổ chức thực hiện.  | Quý IV/2025             |
| 2.        | Thực hiện/phối hợp với Thành viên BKS trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và Tập đoàn các báo cáo: Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025, thẩm định báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2025 của Hội đồng quản trị đơn vị.   | Quý I                   |



| TT         | Nội dung   | Thời gian thực hiện (*)           |
|------------|--|-----------------------------------|
| 3.         | Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.  | Hàng quý                          |
| 4.         | Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị khi xét thấy cần thiết.   | Khi cần                           |
| 5.         | Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của đơn vị; có các kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ. | Hàng quý                          |
| 6.         | Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng/năm 2026.  | Sau BCTC soát xét bán niên/cả năm |
| 7.         | Thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2026 của Người lao động và Người quản lý đơn vị.  | Quý II/2026                       |
| 8.         | Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan nhà nước, chức năng có thẩm quyền tại đơn vị.   | Hàng quý                          |
| 9.         | Lập báo cáo giám sát hàng quý theo Quy định của Tập đoàn và các báo cáo khác theo yêu cầu.   | Hàng quý/theo yêu cầu             |
| 10.        | Lập Kế hoạch hoạt động năm 2026 trình HĐQT Petrovietnam thông qua  | Trước 15/11 hàng năm              |
| 11.        | Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm tại đơn vị   | 31/12/2026                        |
| <b>III</b> | <b>Công tác kiểm tra/giám sát chuyên đề, Dự án, Công ty con, Công ty liên kết (*).</b>   |                                   |
| 3.1        | Giám sát kết quả kiểm tra tại Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVC-TH) theo Biên bản làm việc năm 2025  | Quý II                            |
| 3.2        | Giám sát kết quả kiểm tra tại Công ty CP Đầu tư Xây lắp Dầu khí Duyên Hải (PVC-Duyên Hải) theo Biên bản làm việc năm 2025  | Quý II                            |



| TT  | Nội dung   | Thời gian thực hiện (*) |
|-----|--|-------------------------|
| 3.3 | Giám sát kết quả kiểm tra tại Công ty CP Xây lắp Dầu khí Đông Đô (PETROCONS-Đông Đô) theo Biên bản làm việc năm 2025       | Quý II                  |
| 3.4 | Giám sát kết quả kiểm tra tại Công ty CP Xây dựng Dân Dụng và Công nghiệp Dầu Khí (PVC-IC) theo Biên bản làm việc năm 2025 | Quý II                  |
| 3.5 | Giám sát kết quả kiểm tra tại Công ty CP Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) theo Biên bản làm việc năm 2025                  | Quý II                  |
| 3.6 | Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS)  | Quý III                 |
| 3.7 | Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (PVC-TB)   | Quý IV                  |

Trên đây là tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát PETROCONS trong năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026. Ban Kiểm soát PETROCONS kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam xem xét/thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT PETROCONS;
- Ban TGD PETROCONS;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
  
**Hứa Xuân Nam**



## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi:    Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
 Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (Tổng công ty/PETROCONS) đã được sửa đổi và thông qua ngày 05/10/2023;

Thực hiện theo Nghị quyết số 58/NQ-ĐHĐCĐ-XLTK ngày 29/05/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về việc thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC bao gồm:

#### 1- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán:

- Báo cáo tài chính Công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2025.
- Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025.

#### 2- Phương án phân phối lợi nhuận Công ty Mẹ:

*Dvt: Đồng*

| STT       | Nội dung   | Số tiền                    | Ghi chú |
|-----------|--|----------------------------|---------|
| <b>I</b>  | <b>Tổng LNST chưa phân phối theo BCTC tại 31/12/2025</b> | <b>(3.780.756.777.533)</b> |         |
| 1         | Năm trước để lại   | (3.791.283.252.151)        |         |
| 2         | Năm 2025   | 10.526.474.618             |         |
| <b>II</b> | <b>Lợi nhuận sau thuế được phân phối</b>                 | <b>0</b>                   |         |
| 1         | Chia cổ tức  | 0                          |         |
|           | - Bằng cổ phiếu  |                            |         |
|           | - Bằng tiền mặt  |                            |         |
| 2         | Trích Quỹ đầu tư phát triển                              | 0                          |         |
| 3         | Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLĐ                      | 0                          |         |





| STT | Nội dung  | Số tiền             | Ghi chú |
|-----|---|---------------------|---------|
| 4   | Trích Quỹ thưởng Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên | 0                   |         |
| III | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại                            | (3.780.756.777.533) |         |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, BKS, HĐQT, TCKT.

(Đính kèm BCTC Công ty mẹ và hợp nhất kiểm toán năm 2025 của Tổng công ty PETROCONS)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**




**Nghiêm Quang Huy**





**TỜ TRÌNH**  
**Về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (Tổng công ty/PETROCONS) đã được sửa đổi và thông qua ngày 05/10/2023;

Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách 03 công ty kiểm toán độc lập thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026, soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2026 của Tổng công ty PETROCONS và ưu tiên đơn vị có kinh nghiệm, thực hiện kiểm toán tại đa số các đơn vị thành viên của Tổng công ty để thuận lợi trong công tác kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty. Trong trường hợp không ký kết được hợp đồng kiểm toán với một trong ba Công ty nêu trên thì kính trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán theo đúng quy định, đảm bảo tuân thủ thời hạn công bố thông tin của Công ty niêm yết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT PETROCONS;
- Lưu VT, BKS, TCKT.

  
TM. BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY  
CÓ PHẦN  
XÂY LẮP DẦU KHÍ  
VIỆT NAM  
Hứa Xuân Nam

Hà Nội, ngày **27** tháng **5** năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**Về việc quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 và phương án tiền lương, thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026  
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam  
(PETROCONS/Tổng công ty)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được sửa đổi và thông qua ngày 05/10/2023;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 số 58/NQ-ĐHĐCĐ-XLDK ngày 29/5/2025;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và phương án tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 của Tổng công ty như sau:

**1. Quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát năm 2025:**

Tiền lương/Thù lao của HDQT, Ban Kiểm soát năm 2025 thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 58/NQ-ĐHĐCĐ-XLDK ngày 29/5/2025, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

| TT  | Nội dung          | Tiền lương/thù lao năm 2025 |                      |               |
|-----|-------------------|-----------------------------|----------------------|---------------|
|     |                   | Kế hoạch                    | Thực hiện            | Tỷ lệ         |
| (A) | (B)               | (1)                         | (2)                  | (3)=(2)/(1)   |
| 1   | Hội đồng quản trị | 2.569.680.000               | 2.372.864.453        | 92,34%        |
| 2   | Ban Kiểm soát     | 888.750.000                 | 795.620.067          | 89,52%        |
|     | <b>Tổng cộng</b>  | <b>3.458.430.000</b>        | <b>3.168.484.520</b> | <b>91,62%</b> |

**2. Phương án tiền lương, thù lao của HDQT, Ban Kiểm soát năm 2026:**



- Tiền lương và thù lao của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát chuyên trách: thực hiện theo Quy chế tiền lương của PETROCONS, phù hợp với quy định và thực tế kết quả SXKD của PETROCONS.


- Tiền lương, thù lao của thành viên độc lập HĐQT: Đối với thành viên làm việc theo chế độ làm việc áp dụng tại Cơ quan Tổng công ty (8 giờ/ngày, 40 giờ/tuần) được thực hiện tiền lương và các chế độ khác theo mức lương áp dụng đối với thành viên HĐQT chuyên trách; Đối với thành viên làm việc không thường xuyên tại Cơ quan Tổng công ty (không chuyên trách) được hưởng mức thù lao tối đa bằng 70% mức lương theo vị trí cố định của thành viên hội đồng quản trị chuyên trách.

- Thù lao kiêm nhiệm của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát không chuyên trách: không vượt quá mức 5.000.000 đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Lưu VT, HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nghiêm Quang Huy



**KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG/THƯ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**

| TT | Chức danh               | Lương chức danh   | Mức lương  | Qlkd<br>(1.000đ) | Qtlhs<br>(1.000đ) | Hỗ trợ 30/4 | Hỗ trợ 02/9 | Kết thúc năm tài chính và Tết DL 2025 | Quyết toán tiền lương 2025 | Tổng Quỹ lương KHI (Qlks)<br>(1.000đ) | Ghi chú |
|----|-------------------------|-------------------|------------|------------------|-------------------|-------------|-------------|---------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------|---------|
| 1  | 3                       |                   | 4          | 6-4*12           | 7-5*12            | 12          | 14          |                                       |                            | 8-6+7                                 |         |
| I  | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ       |                   |            | 1.695.600.000    | 508.680.000       | 25.000.000  | 25.000.000  | 25.000.000                            | 290.400.000                | 2.569.680.000                         |         |
| 1  | Chủ tịch                |                   |            | 408.000.000      | 122.400.000       | 5.000.000   | 5.000.000   | 5.000.000                             | 81.600.000                 | 627.000.000                           |         |
| 2  | Thành viên chuyên trách | Nghiêm Quang Huy  | 34.000.000 | 348.000.000      | 104.400.000       | 5.000.000   | 5.000.000   | 5.000.000                             | 69.600.000                 | 537.000.000                           |         |
| 3  | Thành viên chuyên trách | Trần Hải Bằng     | 29.000.000 | 348.000.000      | 104.400.000       | 5.000.000   | 5.000.000   | 5.000.000                             | 69.600.000                 | 537.000.000                           |         |
| 4  | Thành viên chuyên trách | Nguyễn Hoài Nam   | 29.000.000 | 348.000.000      | 104.400.000       | 5.000.000   | 5.000.000   | 5.000.000                             | 69.600.000                 | 537.000.000                           |         |
| 5  | Thành viên chuyên trách | Châu Thanh Hải    | 29.000.000 | 348.000.000      | 104.400.000       | 5.000.000   | 5.000.000   | 5.000.000                             | 69.600.000                 | 537.000.000                           |         |
| 6  | Thành viên độc lập      | Phạm Văn Khánh    | 20.300.000 | 243.600.000      | 73.080.000        | 5.000.000   | 5.000.000   | 5.000.000                             |                            | 331.680.000                           |         |
| II | BAN KIỂM SOÁT           |                   |            | 582.500.000      | 156.750.000       | 10.000.000  | 10.000.000  | 10.000.000                            | 104.500.000                | 888.750.000                           |         |
| 1  | Trưởng Ban              |                   |            | 372.000.000      | 111.600.000       | 5.000.000   | 5.000.000   | 5.000.000                             | 74.400.000                 | 573.000.000                           |         |
| 2  | Thành viên chuyên trách | Hứa Xuân Nam      | 31.000.000 | 372.000.000      | 111.600.000       | 5.000.000   | 5.000.000   | 5.000.000                             | 30.100.000                 | 240.750.000                           |         |
| 3  | Thành viên kiêm nhiệm   | La Minh Hoà       | 21.500.000 | 150.500.000      | 45.150.000        | 5.000.000   | 5.000.000   | 5.000.000                             |                            | 60.000.000                            |         |
| 4  | Thành viên kiêm nhiệm   | Nguyễn Ngọc Cường | 5.000.000  | 60.000.000       |                   |             |             |                                       |                            | 15.000.000                            |         |
|    |                         | Phùng Văn Sỹ      |            |                  |                   |             |             |                                       |                            |                                       |         |
|    | Tổng cộng               |                   |            | 2.278.100.000    | 665.430.000       | 35.000.000  | 35.000.000  | 35.000.000                            | 394.900.000                | 3.458.430.000                         |         |



Hà Nội, ngày **4** tháng **5** năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v: **Bổ sung ngành nghề kinh doanh**  
**của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty  
Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung có liên quan;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung có liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;
- Mục tiêu, định hướng, kế hoạch phát triển của Tổng công ty;

Hiện nay, Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS/Tổng công ty) đang phối hợp với đối tác nước ngoài (Trung Quốc) để nghiên cứu đầu tư Dự án “Sản xuất và Lắp đặt hệ thống Khử xúc tác chọn lọc (SCR) cho Nhà máy nhiệt điện”; Địa điểm đầu tư dự kiến là khu đất diện tích 40.025m<sup>2</sup> thuộc dự án Xưởng cơ khí & Vật liệu xây dựng tại xã Bình Trị, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi); Hình thức hợp tác đầu tư dự kiến bằng hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC). Mục đích chính của dự án là Sản xuất và tái chế tấm xúc tác (Catalyst) thường bao gồm quá trình phủ các kim loại nặng (Pt, Pd, Rh) lên chất nền gốm/kim loại để xử lý khí thải hoặc dùng trong công nghiệp; Tái chế/vệ sinh bao gồm tái tạo chủ động (đốt nóng DPF), thu hồi kim loại nặng qua thủy luyện/hóa luyện, và tẩy rửa bằng hóa chất chuyên dụng để loại bỏ muối than và hợp chất độc hại. Đây là Dự án có đặc thù riêng, hiện tại Tổng công ty chưa đăng ký kinh doanh cho các lĩnh vực SXKD này.

Với mục tiêu phát triển thêm các lĩnh vực/thị trường mới đảm bảo duy trì sự ổn định, phát triển bền vững; đồng thời có cơ sở triển khai các bước tiếp theo; Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS/Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung các Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty cụ thể như sau:

1. Thông qua bổ sung các ngành nghề kinh doanh mới:


| STT | Tên ngành   | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| 1   | Xử lý tiêu hủy rác thải độc hại                   | 3822     |
| 2   | Sản xuất hóa chất cơ bản                          | 2011     |
| 3   | Buôn bán chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu | 4679     |
| 4   | Tái chế phế liệu                                  | 3830     |

2. Giao Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ đạo thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp theo đúng quy định hiện hành; Cập nhật bổ sung các ngành nghề tương ứng vào Điều lệ theo kết quả Đăng ký doanh nghiệp được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Kính trình Đại hội cổ đông PETROCONS xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, HĐQT, PC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



  
**Nghiêm Quang Huy**



Hà Nội, ngày **27** tháng **5** năm 2026

### TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động  
của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty  
Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 9 Luật trong đó có Luật Doanh nghiệp; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các Luật;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số Điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS/Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua việc sửa đổi nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, cụ thể như sau:
  - Thay đổi tên viết tắt tiếng anh của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam:
    - + Tên viết tắt cũ: PETROCONS
    - + Tên viết tắt mới: PETROCONS.
  - Thay đổi biểu tượng Logo theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Tổng công ty phù hợp với quy định của Tập đoàn Công Nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Tập đoàn) về việc quản lý và sử dụng đồng bộ, thống nhất Thương hiệu/nhãn hiệu của Tập đoàn (Hội đồng quản trị Tổng công ty đã ban hành Quyết định số 145/QĐ-XLKD ngày 24/12/2025 về việc Phê duyệt Bộ nhận diện thương

hiệu PETROCONS và đã báo cáo Tập đoàn, được Tập đoàn đồng ý tại văn bản số 11902/CNNL-TT&VHDN ngày 31/12/2025).

- Sửa đổi địa chỉ trụ sở Tổng công ty, bỏ cấp Quận để phù hợp với quy định mới sau khi hoàn thành việc sáp nhập địa giới hành chính.
- Cập nhật một số ngành nghề kinh doanh chi tiết để phù hợp với Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp hiện hành và Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam. Đồng thời bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty giai đoạn hiện nay.

Đối với nội dung này tại “*khoản 1 Điều 3. Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty*” trong Điều lệ Tổng công ty; Do Tên/Thông tin chi tiết một số ngành nghề cũ/bổ sung có thể sẽ có sự sai khác sau khi cập nhật theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ khi ra cơ quan Đăng ký doanh nghiệp, vì vậy sau khi ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT Tổng công ty sẽ cập nhật/bổ sung chi tiết các nội dung tại khoản 1 Điều 3 của Điều lệ phù hợp với Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp sau khi được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận).

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Điều để phù hợp với các văn bản sửa đổi bổ sung Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các nghị định hướng dẫn thi hành, đảm bảo tuân thủ đúng quy định hiện hành của Pháp luật.

*(Chi tiết sửa đổi: Theo bản Tổng hợp tóm tắt các nội dung sửa đổi Điều lệ đính kèm)*

2. Giao Hội đồng quản trị Tổng công ty thực hiện các thủ tục hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ theo đúng quy định để triển khai thực hiện.

*(Nội dung Dự thảo Điều lệ đính kèm theo Tờ trình này trong tài liệu Đại hội)*

Kính trình Đại hội cổ đông PETROCONS xem xét, thông qua.

Trân trọng./.



**Nơi nhận:**

- Như trên; *ms*
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, HĐQT, PC.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Nghiêm Quang Huy**



## **BẢNG TỔNG HỢP TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM**

| Điều lệ cũ         | Nội dung cũ  | Nội dung mới  | Điều lệ mới        | Ghi chú  |
|--------------------|--|---|--------------------|--|
| Phần trang bìa     | <p><b>TỔNG CÔNG TY</b><br/><b>CÓ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM</b><br/>*****</p>  <p><b>ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA</b><br/><b>TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM</b><br/><i>(Đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, ban hành tại Nghị quyết số 232/NQ-XLDK- ĐHĐCĐ ngày 02/10/2023)</i></p> | <p><b>TỔNG CÔNG TY</b><br/><b>CÓ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM</b><br/>*****</p>  <p><b>ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA</b><br/><b>TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM</b><br/><i>(Đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số ...../NQ-XLDK- ĐHĐCĐ ngày ...../...../2026)</i></p> | Phần trang bìa     | <p>Thay đổi Logo và tên, ngày tháng ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ.</p> <p><i>Lý do:</i> Căn cứ chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Tập đoàn) tại văn bản số 8961/QĐ-CNNL ngày 09/10/2025, Tổng công ty Cổ phần Xây Lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS) đã sửa đổi bộ nhận diện thương hiệu (Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 145/QĐ-XLDK ngày 24/12/2025 về việc phê duyệt bộ nhận diện thương hiệu và đã đề Tập đoàn cho ý kiến tại văn bản số 11902/CNNL-TT&amp;VHDN ngày 31/12/2025.</p> |
| Phần mở đầu        | <p><b>Hà Nội, tháng 10 năm 2023</b></p> <p>Điều lệ này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, ban hành tại Nghị quyết số 232/NQ-ĐHĐCĐ-XLDK ngày 02/10/2023.</p>  | <p><b>Hà Nội, tháng ..... năm 2026</b></p> <p>Điều lệ này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số ...../NQ-ĐHĐCĐ-XLDK ngày ...../...../2026.</p>   | Phần mở đầu        | <p>Thay đổi và tên, ngày tháng ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ để phù hợp.</p>   |
| Điều 1. Định nghĩa | <p>c. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.</p> <p>d. "Luật Chứng khoán" là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019.</p>  | <p>c. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.</p> <p>d. "Luật Chứng khoán" là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.</p>  | Điều 1. Định nghĩa | <p>Bổ sung nội dung in đậm</p> <p><i>Lý do:</i> Để tham chiếu đến tất cả các văn bản sửa đổi, bổ sung hiện hành.</p>   |



| Điều lệ cũ   | Nội dung cũ  | Nội dung mới  | Điều lệ mới  | Ghi chú   |
|--|--|---|--|---|
| Điều 2.<br>Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động và Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty | <p>1. Tên Tổng công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tên viết tắt tiếng Anh: <b>PETROCONS</b></li> <li>Biểu tượng Logo:</li> </ul>  <p>3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, Toà nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 Phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</li> </ul>  | <p>1. Tên Tổng công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tên viết tắt tiếng Anh: <b>PETROCONS</b></li> <li>Biểu tượng Logo:</li> </ul>  <p>3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, Toà nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 Phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</li> </ul>   | <p>Điều 2.<br/>Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động và Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty</p> | <p>Sửa đổi tên viết tắt tiếng Anh, biểu tượng Logo Tổng công ty</p> <p><i>Lý do:</i> Đã nêu chi tiết ở trên, PETROCONS đã sửa đổi bộ nhận diện thương hiệu.</p> |
| Điều 3.<br>Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty   | <p>1. Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật;</li> <li>Xây dựng công trình công ích;</li> <li>Xây dựng công trình công nghiệp;</li> <li>Xây dựng công trình cấp, thoát nước;</li> <li>Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc;</li> <li>Xây dựng công trình công ích khác;</li> <li>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;</li> <li>Xây dựng công trình thủy;</li> <li>Xây dựng công trình khai khoáng;</li> <li>Xây dựng công trình chế biến, chế tạo;</li> <li>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;</li> <li>Xây dựng công trình thể thao ngoài trời;</li> <li>Thi công các công trình giao thông, thủy lợi;</li> <li>Đầu tư xây dựng, khai thác và quản lý chợ;</li> </ul> | <p>1. Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật;</li> <li>Xây dựng công trình công ích;</li> <li>Xây dựng công trình điện;</li> <li>Xây dựng công trình cấp, thoát nước;</li> <li>Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc;</li> <li>Xây dựng công trình công ích khác;</li> <li>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;</li> <li>Xây dựng công trình thủy;</li> <li>Xây dựng công trình khai khoáng;</li> <li>Xây dựng công trình chế biến, chế tạo;</li> <li>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;</li> <li>Xây dựng công trình thể thao ngoài trời;</li> <li>Thi công các công trình giao thông, thủy lợi;</li> <li>Đầu tư xây dựng, khai thác và quản lý chợ;</li> </ul> | <p>Điều 3.<br/>Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty</p>   | <p>Sửa đổi địa chỉ trụ sở chính</p> <p><i>Lý do:</i> Bỏ cấp Quận.</p>   |

| Điều lệ cũ | Nội dung cũ   | Nội dung mới   | Điều lệ mới | Ghi chú  |
|------------|---|--|-------------|--|
|            | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng:</li> <li>- Kinh doanh bê tông thương phẩm;</li> <li>- Kinh doanh vật tư thiết bị xây dựng, dầu khí;</li> <li>- Kinh doanh các sản phẩm cơ khí, các vật liệu xây dựng;</li> <li>• <b>Khảo sát, duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa các công trình dầu khí (ngoài biển và trên đất liền), các công trình dân dụng và công nghiệp.</b></li> <li>• Chuẩn bị mặt bằng:</li> <li>- Khoan, phá đá nổ mìn, khai thác mỏ, sản xuất công nghiệp (các nhà máy bê tông, thủy điện, điện khí);</li> <li>- Sản xuất vật liệu xây dựng;</li> <li>• Sản xuất các sản phẩm công nghiệp (các nhà máy bê tông, thủy điện, điện khí);</li> <li>• Sản xuất công nghiệp;</li> <li>• Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;</li> <li>• <b>Khảo sát, duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa các công trình dầu khí (ngoài biển và trên đất liền), các công trình dân dụng và công nghiệp.</b></li> <li>• Xử lý tiêu hủy rác thải độc hại;</li> <li>• Sản xuất hóa chất cơ bản;</li> <li>• <b>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu;</b></li> <li>• <b>Tái chế phế liệu.</b></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng:</li> <li>- Kinh doanh bê tông thương phẩm;</li> <li>- Kinh doanh vật tư thiết bị xây dựng, dầu khí;</li> <li>- Kinh doanh các sản phẩm cơ khí, các vật liệu xây dựng;</li> <li>• Chuẩn bị mặt bằng:</li> <li>- Khoan, phá đá nổ mìn, khai thác mỏ, sản xuất công nghiệp (các nhà máy bê tông, thủy điện, điện khí);</li> <li>- Sản lập mặt bằng;</li> <li>• Sản xuất các sản phẩm công nghiệp (các nhà máy bê tông, thủy điện, điện khí);</li> <li>• Sản xuất vật liệu xây dựng;</li> <li>• Sản xuất công nghiệp;</li> <li>• Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;</li> <li>• <b>Khảo sát, duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa các công trình dầu khí (ngoài biển và trên đất liền), các công trình dân dụng và công nghiệp;</b></li> <li>• <b>Xử lý tiêu hủy rác thải độc hại;</b></li> <li>• <b>Sản xuất hóa chất cơ bản;</b></li> <li>• <b>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu;</b></li> <li>• <b>Tái chế phế liệu.</b></li> </ul> |             | <p>- Bỏ một nội dung in đậm "Khảo sát, duy tu, bảo dưỡng... công nghiệp".</p> <p>Lý do: Hai nội dung ghi trùng lặp trong Điều lệ</p> <p>- Dự kiến Bổ sung 4 ngành nghề kinh doanh in đậm, các mã ngành bổ sung tương ứng là 3822, 2011, 4679, 3830.</p> <p>Lý do: Để phù hợp với đối tác nước ngoài (Trung Quốc) tham gia Dự án Sản xuất và Lắp đặt hệ thống Khí xác tác chọn lọc (SCR) cho Nhà máy Nhiệt điện.</p> <p>(Ghi chú: Đối với nội dung tại "Khoản 1 Điều 3 – Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty" trong Điều lệ TCT; Do Tên/Thông tin chi tiết một số ngành nghề cũ/bỏ sung có thể sẽ có sự sai khác sau khi cấp nhật theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ khi ra cơ quan Đăng ký doanh nghiệp (ĐKDN), vì vậy sau khi ĐHKD thông qua, HĐQT Tổng công ty sẽ cấp nhật/bổ sung chi tiết các nội dung trên phù hợp với Giấy chứng nhận ĐKDN sau khi được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.</p> |



| Điều lệ cũ                    | Nội dung cũ   | Nội dung mới  | Điều lệ mới                   | Ghi chú   |
|-------------------------------|---|---|-------------------------------|---|
| Điều 12. Đại hội đồng cổ đông | <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty;</p> <p>b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c. Số Thành viên Hội đồng quản trị bị giám quá 1/3 (một phần ba) so với số quy định tại Điều lệ Tổng công ty hoặc số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giám xuống, không đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại Điều 24 Điều lệ này;</p> <p>d. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 10 Điều lệ này;</p> <p>đ. Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;</p> <p>e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>.....</p> <p>c. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều lệ này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều lệ này có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> | <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty;</p> <p>b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c. Số Thành viên Hội đồng quản trị bị giám quá 1/3 (một phần ba) so với số quy định tại Điều lệ Tổng công ty hoặc số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giám xuống, không đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại Điều 24 Điều lệ này;</p> <p>d. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 10 Điều lệ này;</p> <p>đ. Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;</p> <p>e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>.....</p> <p>c. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều lệ này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều lệ này có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> | Điều 12. Đại hội đồng cổ đông | <p>- Bỏ nội dung in đậm tại điểm b, khoản 3 Điều lệ này</p> <p>Lý do: Phù hợp với khoản 1 Điều 140 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020. Nội dung này đã được nhắc đến ở điểm c, khoản 3 Điều lệ này</p> |
|                               |   |   |                               | <p>- Sửa nội dung in đậm ở điểm c, khoản 4 Điều lệ này để khớp với quy định Pháp luật.</p> <p>Lý do: Do lỗi đánh máy điều lệ cũ</p>   |

| Điều lệ cũ  | Nội dung cũ  | Nội dung mới   | Điều lệ mới   | Ghi chú  |
|---|--|--|---|--|
| Điều 14.<br>Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông | <p>2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.</p> <p>Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Tổng công ty).</p> <p><b>Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:</b></p> <p>a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;</p> <p>b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;</p> <p>c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.</p> <p>Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Tổng công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.</p> | <p>2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.</p> <p>Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Tổng công ty).</p> <p><b>3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:</b></p> <p>a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;</p> <p>b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;</p> <p>c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.</p> <p>Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Tổng công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.</p> | Điều 14.<br>Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông | Sửa nội dung in đậm, tách mục 2 thành mục 2 và 3, sửa lỗi đề phù hợp với quy định.<br><i>Lý do:</i> Do lỗi đánh máy điều lệ cũ |



| Điều lệ cũ   | Nội dung cũ   | Nội dung mới  | Điều lệ mới  | Ghi chú  |
|--|---|---|--|--|
| Điều 16. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông | 3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông theo thông tin tin trong Danh sách người sở hữu cuối cùng lập tại ngày ngày Đăng ký cuối cùng hưởng quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông do <b>Trung tâm lưu ký chứng khoán</b> cấp, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi có phiếu của Tổng công ty đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng...  | 3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông theo thông tin trong Danh sách người sở hữu cuối cùng lập tại ngày Đăng ký cuối cùng hưởng quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông do <b>Tổng công ty Lưu ký và Bảo trữ chứng khoán Việt Nam (VSDC)</b> cấp, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Tổng công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi có phiếu của Tổng công ty đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông....  | Điều 16. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông | Sửa nội dung in đậm<br><i>Lý do:</i> Do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã chính thức đổi tên và chuyển đổi mô hình hoạt động thành Tổng công ty Lưu ký và Bảo trữ chứng khoán Việt Nam (VSDC) kể từ ngày 02/08/2023 |
| Điều 19. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua               | 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <b>dự họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:<br>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;<br>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;<br>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty;<br>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;<br>đ. Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty.<br>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <b>dự họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. | 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <b>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:<br>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;<br>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;<br>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty;<br>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;<br>đ. Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty.<br>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <b>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. | Điều 19. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua               | Sửa nội dung in đậm<br><i>Lý do:</i> Sửa đổi để phù hợp với khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022: Theo đó sửa đổi bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020           |



| Điều lệ cũ   | Nội dung cũ   | Nội dung mới   | Điều lệ mới   | Ghi chú  |
|--|---|--|---|--|
| Điều 21. Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông | <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản ..... nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>i. Họ tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p> <p>Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p> | <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản ..... nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>i. Họ tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p> <p>k. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p> |   | Sửa nội dung in đậm, tách mục i thành hai đề mục i, k<br><i>Lý do:</i> Hai đề mục có nội dung khác nhau, tách để dễ tham chiếu và phù hợp với điểm i khoản 1 và khoản 4 Điều 150 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.  |
| Điều 23. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị      | <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty; <b>Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán; được sửa đổi bổ sung tại khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025</b></p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.</p>  | <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty; <b>Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán; được sửa đổi bổ sung tại khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025</b></p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.</p>   | Điều 23. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị | Bổ sung thêm nội dung in đậm và mục 5 vào sau mục 4 phù hợp với khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi bổ sung Khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết Luật chứng khoán<br><i>Lý do:</i> PETROCONS là công ty đại chúng, ngoài đáp ứng theo Luật Doanh nghiệp, còn phải đáp ứng các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành |



| Điều lệ cũ  | Nội dung cũ   | Nội dung mới   | Điều lệ mới   | Ghi chú  |
|---|---|--|---|--|
| Điều 24.<br>Thành phần và nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị   | 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:<br><b>Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành chiếm ít nhất 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</b><br>Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị là 01 (một) thành viên.   | 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:<br><b>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên.</b><br>Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị là 01 (một) thành viên.  | Điều 24.<br>Thành phần và nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị | Sửa nội dung in đậm<br><i>Lý do:</i> Sửa đổi để phù hợp với khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết Luật chứng khoán   |
| Điều 28.<br>Cuộc họp của Hội đồng quản trị                            | 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp.<br>Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định.<br>Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và <b>phiếu biểu quyết của thành viên.</b><br>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Tổng công ty. | 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và <b>phiếu biểu quyết của thành viên.</b><br>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Tổng công ty.                              | Điều 28.<br>Cuộc họp của Hội đồng quản trị                          | Sửa nội dung in đậm<br><i>Lý do:</i> Sửa đổi để phù hợp Khoản 6 Điều 157 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020   |
| Điều 41.<br>Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi | 5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.<br>6. Giao dịch giữa Tổng công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:<br>.....   | 5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.<br>6. <b>Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Tổng công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Tổng công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.</b><br>7. Giao dịch giữa Tổng công ty với một hoặc nhiều |   | Bổ sung nội dung in đậm vào sau khoản 5, sửa khoản 6 thành khoản 7.<br><i>Lý do:</i> Bổ sung theo Quy định tại Khoản 83 Điều 1 nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 theo đó sửa đổi, bổ sung khoản 6 vào sau khoản 5 Điều 291 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020. Phù hợp với quy định tại điểm b khoản 5 Điều 162 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 |





*Tổng hợp tóm tắt các nội dung sửa đổi Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam - PETROCONS*

| Điều lệ cũ                      | Nội dung cũ   | Nội dung mới   | Điều lệ mới               | Ghi chú  |
|---------------------------------|---|--|---------------------------|--|
| Điều 45.<br>Phản phối lợi nhuận | <p>4. Trường hợp có tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chỉ trả bằng tiền mặt, Tổng công ty phải chỉ trả bằng tiền đồng Việt Nam.</p> <p>Việc chỉ trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng do có đồng cung cấp. Trường hợp Tổng công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chỉ tiết về ngân hàng do có đồng cung cấp mà có đồng đó không nhận được tiền, Tổng công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền thanh toán cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/dăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công hành thông qua công ty chứng khoán hoặc <b>Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam.</b></p> | <p>thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây: .....</p> <p>4. Trường hợp có tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chỉ trả bằng tiền mặt, Tổng công ty phải chỉ trả bằng tiền đồng Việt Nam.</p> <p>Việc chỉ trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng do có đồng cung cấp. Trường hợp Tổng công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chỉ tiết về ngân hàng do có đồng cung cấp mà có đồng đó không nhận được tiền, Tổng công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền thanh toán cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/dăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc <b>Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).</b></p> |                           | <p>Sửa tên nội dung in đậm</p> <p><i>Lý do:</i> Do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã chính thức đổi tên thành Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) kể từ ngày 02/08/2023</p> |
| Điều 57.<br>Ngày hiệu lực       | <p>1. Bản Điều lệ này gồm 21 chương 57 Điều được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, ban hành tại Nghị quyết số 232/NQ-XLDK-DHDCĐ ngày 02/10/2023 tại Hà Nội; được ban hành kèm theo Quyết định số 240/QĐ-XLDK ngày 05/10/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>  | <p>1. Bản Điều lệ này gồm 21 Chương 57 Điều được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam nhất trí thông qua ngày ...../...../2026 tại Hà Nội; và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>   | Điều 57.<br>Ngày hiệu lực | Sửa nội dung ngày tháng thông qua điều lệ  |



Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2026

### TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty  
Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 9 Luật trong đó có Luật Doanh nghiệp; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các Luật;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số Điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Nhằm đảm bảo Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty phù hợp với Quy định Pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty sau sửa đổi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua; Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Xây Lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS/Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty như sau:

#### 1. Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty

Nội dung sửa đổi theo bản “*Tổng hợp tóm tắt các nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị*” kèm theo Tờ trình này.

Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty bao gồm 6 Chương, 77 Điều; đảm bảo tuân thủ đúng Quy định Pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty.

(Đính kèm Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty)

## **2. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty.**

Nội dung sửa đổi theo bản “*Tổng hợp tóm tắt các nội dung sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị*” kèm theo Tờ trình này.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty bao gồm 7 Chương, 28 Điều; đảm bảo tuân thủ đúng Quy định Pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty.


(Đính kèm Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty)

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao Hội đồng quản trị Tổng công ty ký quyết định ban hành Quy chế theo quy định để triển khai thực hiện.

Kính trình Đại hội cổ đông PETROCONS xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên; 
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, HĐQT, PC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



  
**Nghiêm Quang Huy**



**BẢNG TỔNG HỢP TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ  
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM**

| Quy chế cũ   | Nội dung cũ   | Nội dung mới   | Quy chế mới                                   | Ghi chú   |
|--|---|--|---|---|
| <b>QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CỦA TỔNG CÔNG TY</b> |   |  |   |   |
| Phần căn cứ  | <p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính .....;</p> <p>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/06/2021;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 148/NQ-DHBCB-XLĐK ngày 30/06/2021;</p> | <p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;</p> <p>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính .....;</p> <p>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ...../NQ-DHBCB-XLĐK ngày ...../...../2026;</p> | Phần căn cứ                                   | <p>Sửa đổi, bổ sung nội dung in đậm.</p> <p>Lý do: Để tham chiếu đến tất cả các văn bản sửa đổi, bổ sung hiện hành và phù hợp với Điều lệ sau khi cập nhật sửa đổi và được ĐHĐCD thông qua.</p> |
| Điều 2. Giải thích từ ngữ                          | <p>5. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;</p> <p>6. "Luật Chứng khoán" là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;</p>  | <p>5. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.</p> <p>6. "Luật Chứng khoán" là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;</p>   | Điều 2. Giải thích từ ngữ                     | <p>Bổ sung nội dung in đậm</p> <p>Lý do: Để tham chiếu đến tất cả các văn bản sửa đổi, bổ sung hiện hành.</p>   |
| Điều 5. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp      | <p>1. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Tổng công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp không có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không</p>  | <p>1. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Tổng công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp</p>  | Điều 5. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp | <p>Bổ sung nội dung in đậm</p> <p>Lý do: Để phù hợp với khoản 21 Điều 1 – Luật 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 theo đó sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 141</p>                                       |



| Quy chế cũ  | Nội dung cũ   | Nội dung mới  | Quy chế mới  | Ghi chú   |
|---|---|---|--|---|
| <b>QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CỦA TỔNG CÔNG TY</b>  |   |   |  |   |
|   | quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.  | Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.  |  | Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020)  |
| <p>Điều 6. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</p> | <p>1. Hội đồng quản trị tổ chức họp và ban hành Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông có quyền tham dự đại hội. Nghị quyết Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin <b>chậm nhất 20</b> (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.</p> <p>2. Tổng công ty thực hiện thủ tục lập danh sách cổ đông với <b>Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD)</b> theo Quy chế thực hiện quyền do <b>VSD</b> ban hành.</p>                       | <p>1. Hội đồng quản trị tổ chức họp và ban hành Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông có quyền tham dự đại hội. Nghị quyết Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin <b>tối thiểu 20</b> (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.</p> <p>2. Tổng công ty thực hiện thủ tục lập danh sách cổ đông với <b>Tổng công ty Lưu ký và Bảo trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)</b> theo Quy chế thực hiện quyền do <b>VSDC</b> ban hành.</p>       | <p>Điều 6. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p><i>Lý do:</i> Phù hợp với quy định tại khoản 1 – Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết Luật chứng khoán.</p> <p>- Mục 2, sửa nội dung in đậm</p> <p><i>Lý do:</i> Do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã chính thức đổi tên và chuyển đổi mô hình hoạt động thành Tổng công ty Lưu ký và Bảo trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) kể từ ngày 02/08/2023</p> | <p>- Mục 1, sửa nội dung in đậm</p> <p><i>Lý do:</i> Sửa lại để đầy đủ và phù hợp với mục a, khoản 1 Điều 18 Điều lệ Tổng công ty</p> |
| <p>Điều 10. Cách thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</p>                                | <p>2. Vào ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a. Đối với Đại hội truyền thống và cổ đông đến dự họp trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Trước khi khai mạc cuộc họp, Tổng công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông. <b>Tổng công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết</b> trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.</li> </ul> | <p>2. Vào ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a. Đối với Đại hội truyền thống và cổ đông đến dự họp trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Trước khi khai mạc cuộc họp, Tổng công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông. <b>Tổng công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết</b> trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.</li> </ul> | <p>Điều 10. Cách thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</p>   | <p>Sửa lại mục in đậm.</p> <p><i>Lý do:</i> Sửa lại để đầy đủ và phù hợp với mục a, khoản 1 Điều 18 Điều lệ Tổng công ty</p>          |

| Quy chế cũ   | Nội dung cũ  | Nội dung mới   | Quy chế mới  | Ghi chú   |
|--|--|--|--|---|
| <b>QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CỦA TỔNG CÔNG TY</b>                           |  |  |  |   |
| Điều 13.<br>Cách thức bỏ phiếu bầu cử  | <p>1. Nguyên tắc chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty;</li> <li>- Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách để cử, tự ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.</li> <li>- Hình thức bỏ phiếu bầu cử: thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu. Đại biểu tham dự có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;</li> </ul> | <p>1. Nguyên tắc chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty;</li> <li>- Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách để cử, tự ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.</li> <li>- Hình thức bỏ phiếu bầu cử: thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu. Đại biểu tham dự có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;</li> </ul> | Điều 13.<br>Cách thức bỏ phiếu bầu cử  | Sửa nội dung in đậm<br><i>Lý do:</i> Phù hợp với Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều 28 quy chế này  |
| Điều 26.<br>Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị | <p>1. Cơ cấu Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành <b>tối thiểu 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên Hội đồng quản trị</b>. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị là có tối thiểu 01 (một) thành viên.</p> <p>2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: theo quy định tại Khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.</p>   | <p>1. Cơ cấu Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành <b>phải đảm bảo có tối thiểu 1 thành viên</b>. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị là có tối thiểu 01 (một) thành viên.</p> <p>2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: theo quy định tại Khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp; <b>Quy định tại Điều 275 Nghị định 155/2020/ND-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán; được sửa đổi bổ sung tại khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/ND-CP ngày 11/09/2025.</b></p>  | Điều 26.<br>Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục 1 Sửa nội dung in đậm</li> <li><i>Lý do:</i> Sửa đổi để phù hợp với khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/ND-CP ngày 11/09/2025 theo đó sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 276 Nghị định 155/2020/ND-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết Luật chứng khoán</li> <li>- Mục 2: Bổ sung nội dung in đậm.</li> <li><i>Lý do:</i> PETROCONS là công ty đại chúng, ngoài đáp ứng theo Luật Doanh nghiệp, còn phải đáp ứng các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành</li> </ul> |



| Quy chế cũ   | Nội dung cũ   | Nội dung mới   | Quy chế mới  | Ghi chú  |
|--|---|--|--|--|
| <b>QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CỦA TỔNG CÔNG TY</b>                     |   |  |  |  |
| Điều 31.<br>Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị | <p>4. Trường hợp trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông 01 (một) ngày, số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị sẽ chuẩn bị danh sách ứng viên theo các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng ứng viên: là số lượng còn thiếu sau khi tổng hợp danh sách ứng viên hợp lệ thông qua đề cử, ứng cử tại Khoản 3, Điều này;</li> <li>- Ứng viên do Hội đồng quản trị giới thiệu phải được đa số Thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm tiến hành biểu quyết thông qua;</li> <li>- Ứng viên do Hội đồng quản trị giới thiệu phải đảm bảo tối thiểu các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul> | <p>4. Trường hợp trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông 01 (một) ngày, số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị sẽ chuẩn bị danh sách ứng viên theo các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng ứng viên: là số lượng còn thiếu sau khi tổng hợp danh sách ứng viên hợp lệ thông qua đề cử, ứng cử tại Khoản 3, Điều này;</li> <li>- Ứng viên do Hội đồng quản trị giới thiệu phải được đa số Thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm tiến hành biểu quyết thông qua;</li> <li>- Ứng viên do Hội đồng quản trị giới thiệu phải đảm bảo tối thiểu các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp, <b>Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.</b></li> </ul> | <p>Điều 31.<br/>Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị</p> | <p>Bổ sung thêm nội dung in đậm để đầy đủ.<br/><i>Lý do:</i> PETROCONS là công ty đại chúng, ngoài đáp ứng theo Luật Doanh nghiệp, còn phải đáp ứng các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p> |
| Điều 54.<br>Đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát                     | Thực hiện theo quy định tại <b>khoản 1, khoản 2</b> Điều 34 Điều lệ Tổng công ty  | Thực hiện theo quy định tại Điều 34 Điều lệ Tổng công ty   | Điều 54.<br>Đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát                             | <p>Bổ nội dung in đậm.<br/><i>Lý do:</i> Để thực hiện quy định tại Điều 34 Điều lệ (bao gồm 3 khoản mục).</p>  |
| Điều 77.<br>Hiệu lực thi hành  | Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam bao gồm 77 (bảy mươi bảy) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày <b>01/07/2021</b> .   | Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam bao gồm <b>6 (sáu) Chương, 77</b> (bảy mươi bảy) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...../...../2026.   | Điều 77.<br>Hiệu lực thi hành  | <p>Sửa nội dung in đậm.<br/><i>Lý do:</i> Để đầy đủ và phù hợp với ngày tháng ban hành.</p>  |

**BẢNG TỔNG HỢP TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI  
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM**



| Quy chế cũ   | Nội dung cũ   | Nội dung mới   | Quy chế mới  | Ghi chú |
|--|---|--|--|---------|
| QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA TỔNG CÔNG TY |   |  |  |         |
| Phần căn cứ  | <p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính .....;</p> <p>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/06/2021;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 148/NQ-DHDCĐ-XLDK ngày 30/06/2021;</p> <p>Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.</p> <p>Quy chế hoạt động của HDQT Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC/ Tổng công ty) bao gồm các nội dung sau:</p> | <p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;</p> <p>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính .....;</p> <p>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số ...../NQ-DHDCĐ-XLDK ngày ...../...../2026;</p> <p>Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.</p> <p>Quy chế hoạt động của HDQT Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS/ Tổng công ty) bao gồm các nội dung sau:</p> | <p>Sửa đổi, bổ sung nội dung in đậm.</p> <p>Lý do: Để tham chiếu đến tất cả các văn bản sửa đổi, bổ sung hiện hành và phù hợp với Điều lệ sau khi cập nhật sửa đổi và được DHDCĐ thông qua. Thay đổi tên viết tắt của Tổng công ty</p> |         |

| Quy chế cũ  | Nội dung cũ   | Nội dung mới   | Quy chế mới                                     | Ghi chú  |
|---|---|--|---|--|
| <b>QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA TỔNG CÔNG TY</b> |   |  |   |  |
| Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên HĐQT                    | 4. Số lượng Thành viên độc lập HĐQT là 01(một) người. Điều lệ Tổng công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các Thành viên độc lập HĐQT.  | 4. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên. Số lượng Thành viên độc lập HĐQT là 01(một) người. Điều lệ Tổng công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các Thành viên độc lập HĐQT.  | Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên HĐQT    | Bổ sung nội dung in đậm<br>Lý do: Sửa đổi để phù hợp với khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết Luật chứng khoán.<br>- Phù hợp với Khoản 3 Điều 24 Điều lệ sau sửa đổi  |
| Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT                 | 1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:<br>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;<br>b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;<br>c) Thành viên HĐQT Tổng công ty có thể đồng thời là Thành viên HĐQT của công ty khác;<br>d) Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;<br>đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ Tổng công ty. | 1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:<br>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;<br>b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;<br>c) Thành viên HĐQT Tổng công ty có thể đồng thời là Thành viên HĐQT của công ty khác; <b>Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác;</b><br>d) Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;<br>đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ Tổng công ty. | Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT | Bổ sung thêm nội dung in đậm (Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi bổ sung Khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020)<br>Lý do: PETROCONS là công ty đại chúng, ngoài đáp ứng theo Luật Doanh nghiệp, còn phải đáp ứng các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.<br>- Đồng thời sửa để phù hợp với Khoản 4, Khoản 5 Điều 23 Điều lệ sau sửa đổi. |



| Quy chế cũ  | Nội dung cũ  | Nội dung mới   | Quy chế mới   | Ghi chú  |
|---|--|--|---|--|
| <b>QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA TỔNG CÔNG TY</b>             |  |  |   |  |
| Điều 13, Trách nhiệm của HĐQT trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông | <p>1. HĐQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a) HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty;</p> <p>b) Số lượng Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 10 của Điều lệ; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p>d) Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;</p> <p>e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.</p> | <p>1. HĐQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a) HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty;</p> <p>b) Số lượng Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) <b>Số Thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 (một phần ba) so với số quy định tại Điều lệ Tổng công ty hoặc số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giám xướng, không đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại Điều 24 Điều lệ này;</b></p> <p>d) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp và <b>khoản 3 Điều 10 của Điều lệ</b>; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p>đ) Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;</p> <p>e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.</p> | <p>Điều 13, Trách nhiệm của HĐQT trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bắt buộc</p> | <p>- Bổ sung thêm nội dung in đậm điểm c (sau điểm b) khoản 1 Điều này.</p> <p>Lý do: Để phù hợp với khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty và Khoản 4 Điều 160 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020</p> <p>- Bổ sung thêm nội dung in đậm <b>"và khoản 3 Điều 10 của Điều lệ"</b> vào điểm c, đổi tên điểm c thành điểm d.</p> <p>Lý do: Phù hợp với điểm d, khoản 3, Điều 12 Điều lệ Tổng công ty.</p> <p>- Thay đổi tên các điểm (c,d,d thành d, d, e) tính tiến theo điểm bổ sung.</p> |

| Quy chế cũ  | Nội dung cũ   | Nội dung mới  | Quy chế mới                   | Ghi chú  |
|---|---|---|-------------------------------|--|
| <b>QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA TÔNG CÔNG TY</b> |   |   |                               |  |
| Điều 16.<br>Biên bản họp HĐQT                                   | 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. | 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <b>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp. Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b> | Điều 16.<br>Biên bản họp HĐQT | Bổ sung thêm nội dung in đậm.<br>Lý do: Sửa đổi để phù hợp với khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022: Theo đó sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 158 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 |
| Điều 28.<br>Hiệu lực thi hành                                   | Quy chế hoạt động của HĐQT Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam bao gồm 7 Chương, 28 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2021.   | Quy chế hoạt động của HĐQT Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam bao gồm 7 (bảy) Chương, 28 (hai mươi tám) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /2026.   | Điều 28.<br>Hiệu lực thi hành | Sửa ngày tháng có hiệu lực thi hành  |



Hà Nội, ngày **28** tháng **5** năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát  
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty  
Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 9 Luật trong đó có Luật Doanh nghiệp; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các Luật;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số Điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Nhằm đảm bảo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty phù hợp với Quy định Pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty sau sửa đổi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua; Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Xây Lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS/Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty như sau:

Nội dung sửa đổi theo bản "Tổng hợp tóm tắt các nội dung sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát" kèm theo Tờ trình này.

Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty bao gồm 7 Chương, 22 Điều; đảm bảo tuân thủ đúng Quy định Pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty.


*(Đính kèm Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty)*

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao Ban Kiểm soát Tổng công ty ký quyết định ban hành Quy chế theo quy định để triển khai thực hiện.

Kính trình Đại hội cổ đông PETROCONS xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên; 
- HĐQT PETROCONS;
- Lưu: VT, BKS, PC.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
  
  
**Hứa Xuân Nam**



**BẢNG TỔNG HỢP TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI  
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM**

| Quy chế cũ                                 | Nội dung cũ   | Nội dung mới   | Quy chế mới                | Ghi chú   |
|--|---|--|----------------------------|---|
| <b>QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT</b> |   |  |                            |   |
| Phần căn cứ                                | <p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính .....;</p> <p>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua <b>ngày 30/06/2021</b>;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số <b>148/NQ-DHĐCD-XLĐK ngày 30/06/2021</b>;</p> | <p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;</p> <p>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính .....;</p> <p>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ...../NQ-DHĐCD-XLĐK ngày ...../...../2026;</p> | <p>Phần căn cứ</p>         | <p>Sửa đổi, bổ sung nội dung in đậm.</p> <p>Lý do: Để tham chiếu đến tất cả các văn bản sửa đổi, bổ sung hiện hành và phù hợp với Điều lệ sau khi cập nhật sửa đổi và được ĐHĐCD thông qua.</p> |
| Điều 22. Hiệu lực thi hành                 | Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam bao gồm 7 Chương, 22 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/07/2021.  | Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam bao gồm 7 (bảy) Chương, 22 (hai mươi hai) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...../...../2026.  | Điều 22. Hiệu lực thi hành | Sửa ngày tháng có hiệu lực thi hành   |



**QUÝ CỔ ĐÔNG VUI LÒNG QUÉT MÃ QR ĐỂ XEM CHI TIẾT  
DỰ THẢO QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CỦA  
PETROCONS**



Hà Nội, ngày **27** tháng **5** năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát  
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (Tổng công ty/PETROCONS);

Căn cứ Văn bản đề cử/ứng cử ứng viên bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam của các cổ đông/nhóm cổ đông và Báo cáo ứng cử, đề cử của Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Hiện nay, Tổng công ty có 03 Thành viên Hội đồng quản trị và 01 Thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ nhiệm kỳ 2021-2026. Để kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định, Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, bầu nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2026-2031, cụ thể:

**1. Thành viên Hội đồng quản trị:**

- Số lượng thành viên HĐQT : 03 thành viên
- Nhiệm kỳ : 5 năm (2026-2031)

**2. Thành viên Ban Kiểm soát:**

- Số lượng thành viên BKS : 01 thành viên
- Nhiệm kỳ : 5 năm (2026-2031)



(Danh sách các ứng viên bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát sẽ được báo cáo trực tiếp tại Đại hội).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Lưu VT, HĐQT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nghiêm Quang Huy**